

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

PHẠM ĐÌNH TUẤN DŨNG

**QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ KINH TẾ

HÀ NỘI, năm 2019

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

PHẠM ĐÌNH TUẤN DŨNG

**QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

**Chuyên ngành : Quản lý kinh tế
Mã số : 8 34 04 10**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
PGS. TS. NGUYỄN DUY LỢI**

HÀ NỘI, năm 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn “ *Quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam*” là trung thực, chính xác và không trùng lặp với các đề tài khác trong cùng lĩnh vực.

Các thông tin, tài liệu trình bày trong luận văn này được trích dẫn có nguồn gốc rõ ràng.

Người cam đoan

Phạm Đình Tuấn Dũng

LỜI CẢM ƠN

Luận văn là kết quả của quá trình học tập, nghiên cứu ở nhà trường, kết hợp với kinh nghiệm trong quá trình công tác thực tiễn, với sự nỗ lực cố gắng của bản thân.

Đạt được kết quả này tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới quý thầy, cô giáo của Học viện Khoa học xã hội; Cán bộ, viên chức Cơ sở Học viện Khoa học xã hội tại Thành phố Đà Nẵng và bạn bè đã nhiệt tình giúp đỡ, hỗ trợ cho tôi. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến thầy giáo, PGS.TS Nguyễn Duy Lợi là người trực tiếp hướng dẫn khoa học; Thầy đã dày công giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn đến ban lãnh đạo, cán bộ viên chức BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã giúp đỡ tôi trong thời gian thực hiện luận văn.

Mặc dù đã có sự nỗ lực cố gắng nhưng luận văn không tránh khỏi những khiếm khuyết, tôi mong nhận được sự góp ý chân thành của quý thầy, cô, các bạn để luận văn được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI	8
1.1. Tổng quan về quản lý thu BHXH	8
1.2. Nội dung quản lý thu BHXH	13
1.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu BHXH	23
1.4. Kinh nghiệm của một số địa phương trong tỉnh Quảng Nam	25
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU BHXH TẠI BHXH THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM	28
2.1 Khái quát các đặc điểm, tình hình kinh tế-xã hội thị xã Điện Bàn và các nhân tố ảnh hưởng tới quản lý thu BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.	28
2.2. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	32
2.3. Đánh giá chung về công tác quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam	49
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU BHXH TẠI BHXH THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM	56
3.1. Căn cứ đề xuất giải pháp	56
3.2. Các giải pháp cụ thể	59
3.3. Kiến nghị	70
KẾT LUẬN	73
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Ký hiệu	Ý nghĩa
1	BHXH	Bảo hiểm xã hội
2	NLĐ	Người lao động
3	SDLĐ	Sử dụng lao động
4	DN	Doanh nghiệp
5	HCSN	Hành chính sự nghiệp
6	UBND	Ủy ban nhân dân
7	NSNN	Ngân sách nhà nước
8	BHYT	Bảo hiểm y tế
9	DNNQD	Doang nghiệp ngoài quốc doanh

DANH MỤC BẢNG

Số hiệu bảng	Tên bảng	Trang
2.1	Tình hình rà soát và cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH năm 2016-2018	34
2.2	Tình hình thực hiện công tác tuyên truyền năm 2016-2018	36
2.3	Dự toán về số thu BHXH giai đoạn năm 2016-2018	38
2.4	Số lượng đơn vị tham gia BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn 2016-2018	41
2.5	Số lượng lao động tham gia BHXH tại thị xã Điện Bàn 2016-2018	42
2.6	Tổng hợp số liệu thu tại BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018	42
2.7	Tình hình thực hiện dự toán thu BHXH năm 2016-2018	43
2.8	Tình hình thực hiện hoạt động thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018	45
2.9	Tình hình nợ đọng BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018	46
2.10	Tình hình quyết toán thu – chi năm 2016-2018	47
2.11	Tình hình thực hiện kế hoạch kiểm tra tại BHXH thị xã Điện Bàn 2016– 2018	48
2.12	Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018	49

DANH MỤC HÌNH

Số hiệu hình	Tên hình	Trang
2.1	Hệ thống bộ máy tổ chức BHXH thị xã Điện Bàn	30

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với sự phát triển về kinh tế không ngừng lớn mạnh thì chính sách an sinh xã hội của các nước trên thế giới cũng phát triển không ngừng. Ở nước ta, Bảo hiểm xã hội là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, đời sống nhân dân, phát triển bền vững đất nước.

Hệ thống pháp luật, chính sách BHXH bao gồm 05 chế độ hưu trí, tử tuất, thai sản, ốm đau, tai nạn lao động-bệnh nghề nghiệp đã từng bước được hoàn thiện, phù hợp với thực tế đất nước và thông lệ quốc tế. Chính sách BHXH đã khẳng định và phát huy vai trò là một trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, bảo đảm thay thế, hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ gặp phải những rủi ro trong cuộc sống.

Bảo hiểm xã hội là hoạt động do Nhà nước tổ chức thực hiện và quản lý, không vì mục tiêu lợi nhuận. Do đó, yếu tố quản lý luôn được xem là vấn đề quan trọng khi triển khai thực hiện thu bảo hiểm xã hội. Thị xã Điện Bàn là một huyện đồng bằng tỉnh Quảng Nam, hiện nay đang có sự chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đã đang thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào. Tại thị xã Điện Bàn có Khu công nghiệp Điện Nam-Điện Ngọc và 9 cụm công nghiệp đang thu hút một lượng lớn lao động.

Những năm qua, chính sách bảo hiểm xã hội được tổ chức thực hiện và đạt những kết quả hết sức khả quan, kết quả thu năm sau luôn tăng cao hơn năm trước cả về số đơn vị, số người tham gia và số tiền thu. Công tác thu bảo hiểm xã hội là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác của ngành bảo hiểm xã hội, do vậy luôn được bảo hiểm xã hội thị xã quan tâm và thực hiện quản lý tốt góp phần ổn định kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thị xã.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chính sách BHXH vẫn còn nhiều hạn chế. Hệ thống pháp luật về BHXH chưa theo kịp tình hình phát triển kinh tế - xã

hội, chưa kịp thích ứng với sự già hoá dân số. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội còn chậm; độ bao phủ bảo hiểm xã hội thấp; số người hưởng bảo hiểm xã hội một lần tăng nhanh. Tình trạng trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội phổ biến và chậm được khắc phục.

Thực tế đó đã đặt ra yêu cầu cần có sự nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện vấn đề quản lý thu bảo hiểm xã hội trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, nhằm tìm ra những giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong điều kiện nền kinh tế hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới. Với những yêu cầu trên, bản thân em chọn đề tài nghiên cứu: “***Quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam***” cho luận văn thạc sĩ của mình.

2. Mục tiêu nghiên cứu

2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của luận văn là phân tích, đánh giá thực trạng và từ đó đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội, đảm bảo công tác an sinh xã hội trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2018. Từ đó, chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội.

Đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn chỉ tập trung nghiên cứu công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Nghiên cứu công tác quản lý thu BHXH tại BHXH

thị xã Điện Bàn.

- Phạm vi nghiên cứu

+ Phạm vi không gian: Nghiên cứu thực trạng quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

+ Phạm vi thời gian: Nghiên cứu thực trạng quản lý thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn giai đoạn 2016-2018 và các giải pháp được đề xuất trong luận văn có ý nghĩa trong hiện tại và 5 năm đến.

4. Câu hỏi nghiên cứu

- Nội dung cơ bản của công tác quản lý thu BHXH bao gồm những vấn đề gì? Các tiêu chí nào phản ánh kết quả của công tác đó? Nhân tố nào ảnh hưởng đến công tác quản lý thu BHXH?

- Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn trong thời gian qua như thế nào? Những thành công đạt được, hạn chế và nguyên nhân?

- BHXH thị xã Điện Bàn cần phải làm gì để hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH của mình?

5. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả luận văn sử dụng các phương pháp khác nhau, bổ sung cho nhau để giải quyết mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu đã đặt ra. Cụ thể, đề tài sử dụng hai nhóm phương pháp là phương pháp thu thập dữ liệu và phương pháp phân tích dữ liệu như sau:

Nhóm phương pháp thu thập dữ liệu:

-Thu thập, tìm kiếm các dữ liệu liên quan đến cơ sở lý luận của đề tài ở các sách, giáo trình, luận án, luật, nghị định, thông tư, văn bản chuyên ngành, bài báo khoa học chuyên ngành... được dùng để làm cơ sở lý luận về quản lý thu BHXH; nội dung, vai trò và sự cần thiết của quản lý thu BHXH.

-Thu thập, nghiên cứu văn bản pháp luật BHXH, Dữ liệu thu thập từ tài liệu, thông tin nội bộ của BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, các báo cáo hoạt động thu theo biểu mẫu quy định của BHXH thị xã Điện Bàn từ năm 2016-2018, các số liệu thống kê có liên quan... để làm cơ sở đánh giá thực trạng vấn đề nghiên

cứu. Các văn bản pháp luật về BHXH nhằm nghiên cứu thực trạng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật liên quan đến phát triển BHXH. Cùng với các công tác quản lý sẽ sử dụng trong việc nghiên cứu các nội dung quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn.

Nhóm phương pháp phân tích dữ liệu:

-Phương pháp phân tích thống kê: Phương pháp này được sử dụng để đưa ra các số liệu, các thông tin cần thiết trong phạm vi thời gian nghiên cứu đề tài nhằm đưa ra các nhận định về sự phát triển của đối tượng nghiên cứu cũng như là tạo cơ sở để dự đoán cho xu hướng phát triển tương lai của sự vật và hiện tượng.

-Phương pháp tổng hợp dữ liệu: Phương pháp này được sử dụng để tổng hợp các kết quả điều tra, quan sát, các tài liệu thu thập được từ nhiều nguồn để đưa ra các kết luận, đánh giá phục vụ cho mục đích nghiên cứu của đề tài. Dựa vào các số liệu thu thập được ở trên tiến hành tổng hợp dưới dạng bảng Excel xây dựng các bản biểu, sơ đồ hình vẽ...

-Phương pháp so sánh: Được thực hiện thông qua việc đối chiếu giữa các sự vật và hiện tượng với nhau để tìm ra những điểm giống nhau và khác nhau giữa chúng. Phương pháp này được thực hiện trong việc nghiên cứu đề tài là so sánh thực trạng công tác Quản lý nhà nước với các mục tiêu, định hướng đã đề ra, để đưa ra được các kết luận cần thiết.

6. Bố cục đề tài

- Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý thu BHXH.

- Chương 2: Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Chương 3: Một số giải pháp hoàn thiện hơn công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

7. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

BHXH là chính sách lớn trong hệ thống chính sách an sinh xã hội nhằm mục đích mang công bằng xã hội đến với tất cả mọi người. Vì vậy, đã có rất nhiều luận án tiến sỹ, luận văn thạc sỹ nghiên cứu những vấn đề về chính sách BHXH, tuy

nhiên những đề tài về vấn đề quản lý thu BHXH vẫn đang hạn chế. Đã có một vài đề tài được nghiên cứu một cách có hệ thống, đó là:

- Đề tài “*Hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam*”, Nguyễn Thị Thanh Thanh (2017) hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về công tác quản lý thu BHXH, các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến công tác quản lý thu BHXH, đề tài nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại BHXH tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2014 – 2016; những thành công đạt được như: Công tác quản lý đối tượng tham gia, quản lý quỹ lương, mức đóng BHXH trên địa bàn đã được củng cố, hoàn thiện, công tác đôn đốc, vận động được quan tâm đúng mức. Bên cạnh đó, đề tài cũng chỉ ra những hạn chế trong công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại BHXH tỉnh Quảng Nam như: tỷ lệ nợ còn khá cao, nhiều đơn vị chưa tham gia BHXH... Tác giả đã vận dụng lý luận và thực tiễn đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH tại BHXH tỉnh Quảng Nam.

- Đề tài “*Tăng cường công tác kiểm soát thu BHXH tại BHXH tỉnh Quảng Nam*”, Nguyễn Thị Minh Trang (2017) đã dựa trên cơ sở lý luận về kiểm soát nội bộ, kiểm soát quy trình quản lý thu BHXH để làm rõ thực trạng và đánh giá công tác kiểm soát thu BHXH tại BHXH tỉnh Quảng Nam, bên cạnh đó tác giả đã tổng hợp các sai phạm, các hạn chế và nguyên nhân của thực trạng kiểm soát thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam; trên cơ sở đó tác giả đã đề xuất các giải pháp tăng cường kiểm soát thu bảo hiểm xã hội tại BHXH tỉnh Quảng Nam. Luận văn này trình bày về kiểm soát thu BHXH nên phạm vi nghiên cứu của luận văn này chủ yếu về vấn đề quy định kiểm soát thu.

Luận văn thạc sỹ “*Tăng cường quản lý thu BHXH tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An*” (2013) tác giả Phạm Thị Phong. Luận văn phân tích thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH tỉnh Nghệ An, đưa ra những giải pháp chủ yếu để nâng cao hiệu quả quản lý thu BHXH tại BHXH tỉnh Nghệ An. Từ những kết quả nghiên cứu, ta thấy được Luận văn đã đưa ra được những nhóm giải pháp, những kiến nghị, đề xuất nhằm tăng cường quản lý thu BHXH trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Tuy nhiên, Luận văn nghiên cứu giai đoạn từ năm 2009 đến 2013 nên những nhóm giải pháp, kiến nghị, đề xuất của tác giả không còn phù hợp với thực tại; Luật BHXH số 58/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2016 thay đổi rất nhiều nội dung mới nên cần phải có những giải pháp, kiến nghị và những đề xuất mới, phù hợp với hiện tại hơn.

- Đề án khoa học: “*Xây dựng quy định quản lý thu nợ BHXH, BHYT, BHTN*”, chủ nhiệm đề án, Thạc sĩ Trần Đình Liệu, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam. Đề án đã nghiên cứu và đánh giá tình hình nợ BHXH, BHYT của các đơn vị sử dụng lao động tại 63 tỉnh, thành phố trên cả nước và công tác quản lý thu nợ BHXH, BHYT trong thời gian 03 năm 2010-2012. Xác định những nguyên nhân khách quan, chủ quan đồng thời đề xuất các giải pháp quản lý có hiệu quả nhằm chống thất thu, ngăn ngừa tình trạng chiếm dụng tiền đóng và giảm nợ đọng BHXH, BHYT như:

+ Hoàn thiện Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn có liên quan, giao thẩm quyền thanh tra về thu BHXH, BHYT cho cơ quan BHXH.

+ Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, sự phối hợp của các cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương trong công tác thu hồi nợ đọng BHXH, BHYT.

Tuy nhiên, từ ngày 1/1/2016, luật BHXH năm 2014 có hiệu lực thi hành, do đó đề án khoa học có những nội dung không còn phù hợp với thực tế hiện tại.

Tạp chí báo bảo hiểm xã hội kỳ 03, tháng 5/2017 (số 325) với bài “*Không ngừng đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền*” của TS. Phạm Lương Sơn. Tác giả đã nêu lên những thuận lợi và thành tựu trong thời gian vừa qua và khẳng định công tác tuyên truyền đem lại hiệu quả tích cực, thiết thực, tạo được chuyển biến quan trọng làm nền tảng cho những hoạt động của ngành BHXH trong thời gian đến. Ngoài ra, bài viết cũng nêu lên được những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân trong công tác tuyên truyền và đưa ra những định hướng về nội dung, đối tượng, hình thức và một số giải pháp chủ yếu để thực hiện tốt công tác tuyên truyền như: đẩy mạnh công tác phối hợp với cơ quan truyền thông, cơ quan phối hợp, đơn vị chức

năng có liên quan để tuyên truyền đến mọi đối tượng tham gia BHXH, BHYT; mở rộng phạm vi triển khai đến thôn, xóm, xã, phường; phân nhóm đối tượng có tỷ lệ tham gia BHXH, BHYT còn thấp như nông dân, xã viên hợp tác xã, người lao động tự do.... để có giải pháp triển khai, phát triển đối tượng.

Những nghiên cứu ở trên đã dựa trên cơ sở lý luận về quản lý thu, tình hình thực tế công tác thu của từng địa phương trong nước, theo từng giai đoạn để có những luận giải, phân tích, đưa ra những giải pháp, kiến nghị và đề xuất để hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH nói chung, hay một địa phương, một số nhóm đối tượng ... cho phù hợp. Tuy nhiên, tình hình thực tế ở các địa phương khác nhau, trong giai đoạn hiện nay với những sự thay đổi phát triển kinh tế - xã hội nhanh chóng cũng như những chính sách mới trong quản lý nhà nước về BHXH đặt ra những yêu cầu mới trong công tác quản lý thu để đạt được hiệu quả. Công tác thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đang có những hạn chế, tồn tại chưa mang lại kết quả như mong muốn, nhưng cũng chưa có đề tài nào nghiên cứu một cách có hệ thống về quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Trong luận văn, tác giả đã tham khảo những đề tài nghiên cứu liên quan trên để có cái nhìn tổng quát về quản lý thu BHXH nói chung, để tiếp cận vấn đề quản lý thu BHXH ở những góc độ khác nhau, xem xét những giải pháp, kiến nghị, đề xuất mà những đề tài đã đưa ra để gợi ý thêm những nhóm giải pháp phù hợp trên địa bàn thị xã Điện Bàn nhằm quản lý thu BHXH tốt hơn, nâng cao hiệu quả quản lý.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI

1.1. Tổng quan về quản lý thu BHXH

1.1.1. Các quan điểm cơ bản về bảo hiểm xã hội

Khi tiến hành tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, các quốc gia đều lựa chọn hình thức, phương thức, cơ chế và mức độ thoả mãn các nhu cầu BHXH phù hợp với tập quán, khả năng trang trải và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia mình, đồng thời cũng nhận thức thống nhất các quan điểm cơ bản về BHXH sau đây:

1.1.1.1. Chính sách Bảo hiểm xã hội là một bộ phận cấu thành và bộ phận quan trọng nhất trong chính sách xã hội

Mục đích chủ yếu của BHXH là đảm bảo đời sống cho NLĐ và gia đình họ trước những rủi ro xã hội làm mất hoặc giảm thu nhập của NLĐ. Thực chất, BHXH là một chính sách đối với con người, nhằm đáp ứng một trong những quyền và nhu cầu đương nhiên của con người, nhu cầu an toàn về việc làm, an toàn lao động, an toàn xã hội...

Từ quan điểm này cho thấy, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều thừa nhận tính xã hội cao của BHXH, do đó BHXH không được coi là một hoạt động lợi nhuận mà là một hoạt động phi lợi nhuận, mang tính nhân văn sâu sắc. Ở Việt Nam, BHXH là một trong những chính sách trụ cột, quan trọng của Đảng và Nhà nước trong hệ thống ASXH.

1.1.1.2. Người sử dụng lao động phải có nghĩa vụ và trách nhiệm tham gia Bảo hiểm xã hội cho người lao động

Người sử dụng lao động chính là các tổ chức, đơn vị, các doanh nghiệp và các cá nhân có thuê mướn lao động. Họ có nghĩa vụ đóng góp vào quỹ BHXH và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH đối với NLĐ mà họ đang sử dụng theo đúng quy định của luật pháp. Làm như vậy, người SDLĐ sẽ tránh được những

thiệt hại kinh tế do phải chi ra khoản tiền lớn khi có rủi ro xảy ra đối với NLD mình đang thuê mướn; đồng thời hạn chế tình trạng tranh chấp, kiến tạo mối quan hệ tốt hơn giữa chủ - thợ, tạo ra sự yên tâm và tích cực lao động sản xuất cho NLD.

1.1.1.3. Người lao động được bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi đối với Bảo hiểm xã hội

Tất cả NLD đều được bình đẳng về nghĩa vụ đóng góp và quyền lợi được trợ cấp BHXH. Khi các rủi ro không mong muốn xảy ra với NLD thì họ là người trực tiếp chịu tác động của những rủi ro đó. Do vậy, nếu muốn được hưởng BHXH tức được nhiều người khác hỗ trợ cho mình, chia sẻ rủi ro cùng với mình thì trước hết tự mình phải gánh chịu một phần rủi ro đó. Điều đó có nghĩa bản thân NLD phải có trách nhiệm và nghĩa vụ tham gia đóng góp BHXH để tự mình bảo hiểm cho mình.

1.1.1.4. Mức trợ cấp Bảo hiểm xã hội phụ thuộc vào các yếu tố

Mức tiền lương lúc đang đi làm của người lao động;

Mức độ suy giảm khả năng lao động (tỷ lệ thương tật);

Ngành nghề, môi trường công tác;

Thời gian công tác và thời gian đóng góp BHXH;

Tuổi thọ bình quân của NLD.

Tuy nhiên, về nguyên tắc, ai đóng cao hơn và thời hạn đóng lâu hơn sẽ được hưởng trợ cấp cao hơn và dài hơn, mức trợ cấp BHXH phải thấp hơn mức lương lúc đang đi làm, nhưng thấp nhất cũng phải đảm bảo mức sống tối thiểu cho người được hưởng. Quan điểm này vừa phản ánh nguyên tắc phân phối lại quỹ BHXH cho những lao động tham gia BHXH vừa phản ánh tính cộng đồng xã hội.

1.1.2. Những vấn đề chung về quản lý thu BHXH

1.1.2.1. Khái niệm quản lý thu BHXH

Khi nói đến quản lý thu BHXH là nói đến hàng loạt quan hệ, bao gồm quan hệ giữa: người lao động, người sử dụng lao động, cơ quan BHXH và Nhà nước. Trong mỗi quan hệ trên đây, thì người sử dụng lao động và người lao động là đối tượng được quản lý. Nhà nước là chủ thể duy nhất điều tiết và quản lý quỹ BHXH.

Quản lý thu BHXH là sự tác động của Nhà nước thông qua các quy định của

Pháp luật, mang tính pháp lý bắt buộc các bên tham gia BHXH phải tuân thủ thực hiện; trong đó cơ quan BHXH sử dụng các biện pháp nghiệp vụ và các phương pháp đặc thù tác động trực tiếp và gián tiếp vào đối tượng đóng BHXH để đạt mục tiêu đề ra.

1.1.2.2. Đặc điểm quản lý thu BHXH

- Quản lý thu BHXH của tổ chức hay đơn vị SDLĐ mà trình độ quản lý, ngành nghề, văn hóa, ngôn ngữ, chuyên môn, nghiệp vụ và nhận thức về pháp luật BHXH ở các tổ chức hay đơn vị SDLĐ là khác nhau.

- Quản lý thu BHXH đối với đơn vị SDLĐ có số lượng đối tượng quản lý thu BHXH lớn: số lượng doanh nghiệp nhiều, hoạt động ở các lĩnh vực của nền kinh tế gây ra những khó khăn nhất định cho công tác quản lý thu BHXH.

1.1.2.3. Vai trò quản lý thu BHXH

- BHXH có nội hàm rất rộng và phức tạp, bao gồm thu, chi, thực hiện các chế độ dài hạn, ngắn hạn; đối tượng và phạm vi áp dụng liên quan đến đời sống của người lao động làm công ăn lương; thực hiện tốt các chế độ BHXH là đảm bảo đời sống kinh tế, thu nhập cho NLĐ có tham gia BHXH, được coi như là "đầu ra" của BHXH và thu BHXH được coi là yếu tố "đầu vào" của BHXH. Quản lý thu BHXH là khâu đầu tiên trong việc xác lập mối quan hệ về BHXH giữa người sử dụng lao động, người lao động. Mối quan hệ ấy xác định trách nhiệm và quyền của các bên liên quan; đây là mối quan hệ quan trọng, vì có thực hiện mối quan hệ này thì mới có cơ sở để tổ chức thu BHXH, hình thành quỹ BHXH, thực hiện chi trả các chế độ BHXH cho người lao động.

- BHXH thực hiện trên nguyên tắc tương trợ, hỗ trợ cộng đồng, lấy số đông bù số ít nên khi tham gia BHXH người lao động sẽ được san sẻ rủi ro khi gặp tai nạn lao động, ốm đau, thai sản, tử tuất. Người lao động khi nghỉ hưu sẽ có một khoản thu nhập để duy trì cuộc sống, sẽ đỡ gánh nặng cho gia đình, góp phần cho từng tế bào của xã hội ổn định, bền vững là cơ sở tạo lập nên một xã hội ổn định, bền vững. Khi người lao động có cuộc sống được đảm bảo, sẽ hạn chế được phân biệt đối xử, giảm bớt được sự phân cách giàu nghèo trong xã hội. Thông qua hoạt

động BHXH, Nhà nước sẽ là trung gian đứng ra điều chỉnh thu nhập, đảm bảo hài hoà lợi ích và công bằng cho NLĐ trong mọi thành phần kinh tế. Nói cách khác, NLĐ sẽ được công bằng hơn về quyền lợi, khi Nhà nước thực hiện chức năng phân phối và phân phối lại thu nhập thông qua chính sách BHXH, nhất là trong thời điểm hiện tại thu nhập của người lao động trực tiếp còn thấp hơn các khu vực khác.

1.1.2.4. Mục đích quản lý thu BHXH

Thứ nhất, xác lập rõ ràng trách nhiệm và quyền của các bên tham gia BHXH, đó là: người sử dụng lao động, người lao động và cơ quan BHXH; phân định rõ chức năng quản lý nhà nước với chức năng hoạt động của BHXH.

Thứ hai, đảm bảo cho yếu tố "đầu vào" (khoản thu) đủ khả năng thực hiện quá trình tái sản xuất xã hội, tức là có thu đủ, thu kịp thời mới đảm bảo chi trả chế độ cho NLĐ, góp phần ổn định đời sống của NLĐ trong quá trình lao động không may bị rủi ro, tử tuất, nghỉ hưu, cũng như khi về già.

Thứ ba, không bỏ sót nguồn thu, đảm bảo nguồn thu BHXH được sử dụng đúng mục đích; đồng thời làm cho nguồn thu BHXH liên tục tăng trưởng, quản lý chặt chẽ.

Thứ tư, đảm bảo các quy định về thu BHXH được thực hiện có hiệu quả, kịp thời khắc phục được tính bình quân nhưng vẫn bảo đảm tính xã hội thông qua việc điều tiết, chia sẻ rủi ro. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế hiện nay, quản lý thu BHXH lại càng có ý nghĩa sâu sắc trong việc phòng ngừa, ngăn chặn những lạm dụng của NSDLĐ với NLĐ nhất là việc thuê mướn, trả tiền lương, tiền công bất bình đẳng.

1.1.2.5. Nguyên tắc quản lý thu BHXH

Thứ nhất: Thu đúng, đủ, kịp thời

- Thu đúng, là đúng đối tượng, đúng tiền lương, tiền công, mức lương và đúng thời gian quy định: mọi NLĐ khi có HĐLĐ hoặc giao kết lao động theo quy định là đối tượng đóng BHXH bắt buộc. Việc xác định đúng đối tượng, mức lương làm căn cứ đóng BHXH của NLĐ là cơ sở quan trọng để đảm bảo thu đúng; việc thu đúng còn phụ thuộc vào tính chất hoạt động của đơn vị SDLĐ để xác định đúng

mức thu, đối tượng, phương thức thu.

- Thu đủ, là thu số người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc và số tiền phải đóng BHXH của NLĐ, NSDLĐ.

- Thu kịp thời, là kịp về thời gian khi có phát sinh quan hệ lao động giữa người SDLĐ và NLĐ, tiền lương mà những quan hệ đó thuộc đối tượng, phạm vi tham gia BHXH. Chế độ, chính sách BHXH thường xuyên phải thay đổi để phù hợp với từng thời kỳ, ở mỗi thời điểm thay đổi đó cần phải tổ chức thực hiện thu BHXH của người SDLĐ và NLĐ đảm bảo kịp thời, không để nợ tiền thu, không bỏ sót lao động tham gia BHXH.

Thứ hai: Tập trung, thống nhất, công khai

Cơ chế thu BHXH được pháp luật quy định nhất quán và thống nhất, nguồn thu BHXH tập trung quản lý, điều tiết ở Trung ương là Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Việc tham gia BHXH của NLĐ, người SDLĐ đảm bảo công khai, công bằng ở các thành phần kinh tế trong xã hội. Các đơn vị tham gia BHXH đều phải công khai tổng số lao động phải đóng BHXH và số tiền phải trích đóng theo đúng quy định, có sự thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của cơ quan Nhà nước và giám sát của các cơ quan chức năng. Tính công bằng được thể hiện trong việc trích nộp thu Bảo hiểm xã hội, không phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế, tức là đều có tỷ lệ phần trăm thu BHXH như nhau.

Thứ ba: An toàn, hiệu quả

Thực hiện việc quản lý chặt chẽ tiền thu BHXH theo chế độ quản lý tài chính của pháp luật và sử dụng nguồn thu có hiệu quả. Nguồn thu BHXH có khối lượng tiền nhàn rỗi tương đối lớn chưa sử dụng nên cần được đầu tư tăng trưởng, vừa nâng cao hiệu quả sử dụng và vừa an toàn, chống các yếu tố trượt giá. Do đó, thông qua cơ chế quản lý chặt chẽ về thu Bảo hiểm xã hội để tránh thất thoát, lạm dụng.

1.1.2.6. Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội

BHXH là việc lập ra một nguồn quỹ nhằm đảm bảo bù đắp cho các khoản thu nhập bị giảm hoặc mất đi của người lao động khi họ bị mất hoặc giảm khả năng lao động của mình, do ốm đau bệnh tật, tai nạn, tử tuất, bị mất việc làm.

Đối tượng tham gia của BHXH là người sử dụng lao động và người lao động, họ là những người trực tiếp tham gia đóng góp tạo nên nguồn quỹ BHXH với tỷ lệ phần trăm (%) thay đổi theo từng thời kỳ so với tiền lương của người lao động theo quy định của Luật BHXH. Tùy theo từng điều kiện phát triển của mỗi quốc gia mà đối tượng này có thể là tất cả hoặc một bộ phận những người lao động, một nhóm người lao động nào đó trong xã hội.

Hiện nay khi nền kinh tế - xã hội phát triển không ngừng, nhu cầu sử dụng lao động tăng lên khá nhiều thì đối tượng tham gia BHXH cũng được mở rộng ra, vì vậy đối tượng tham gia của BHXH bao gồm:

Đối tượng tham gia BHXH bắt buộc: là người LĐ và người SDLĐ bắt buộc phải tham gia BHXH với mức đóng và mức hưởng BHXH theo quy định của Luật BHXH.

Đối tượng tự nguyện tham gia BHXH: áp dụng cả với người làm công ăn lương không có hợp đồng lao động theo quy định và người lao không làm công ăn lương theo quy định của luật BHXH.

1.2. Nội dung quản lý thu BHXH

1.2.1. Rà soát, cụ thể hóa và triển khai phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH

1.2.1.1. Rà soát, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH

Khác với bảo hiểm thương mại, nhà nước chỉ ban hành những điều , những nội dung cơ bản nhất còn chính sách, chiến lược cụ thể là do các công ty bảo hiểm thực hiện. Còn đối với BHXH nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng của mình xây dựng các văn bản pháp luật về BHXH bao gồm các luật, các văn bản pháp quy (Nghị định, Thông tư, Quyết định...) và các văn bản dưới luật để thực hiện pháp luật BHXH thống nhất trong phạm vi cả nước, cơ quan BHXH không được tự ý đặt ra bất kỳ chế độ, quy định nào. Vì vậy, có thể coi việc rà soát, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH là nội dung rất quan trọng trong công tác quản lý thu BHXH.

1.2.1.2. Triển khai phổ biến pháp luật, tuyên truyền về chính sách BHXH

cho đơn vị sử dụng lao động và người lao động

Để thực hiện tốt các chính sách, pháp luật BHXH, cơ quan BHXH phải tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và cụ thể hóa các chính sách BHXH, từ các quy định về đối tượng tham gia BHXH, quy trình thu BHXH, tỷ lệ trích nộp BHXH, các quy định về đăng ký kê khai nộp BHXH và chế tài xử lý vi phạm về BHXH. Việc triển khai thực hiện các chính sách BHXH cho NLĐ là trách nhiệm chung của tất cả các cấp, các ngành và toàn xã hội trong đó cơ quan BHXH các cấp là đầu mối tổ chức thực hiện

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật BHXH, BHYT, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT; tổ chức hội nghị tập huấn trang bị kiến thức về BHXH, BHYT, kỹ năng tuyên truyền, vận động cho đội ngũ viên chức dân số tuyến xã, công tác viên dân số thôn, bản, tổ dân phố, tập trung ưu tiên các địa phương có đông lực lượng lao động nông nghiệp, diêm nghiệp, ngư nghiệp, lao động trong các làng nghề, hợp tác xã, lao động tự do, các tỉnh có tỉ lệ tham gia BHXH, BHYT thấp; căn cứ tình hình thực tế tại các tỉnh, mở rộng đại lý thu tại cộng đồng, giao nhiệm vụ cán bộ làm công tác dân số tại địa phương thực hiện kiêm nhiệm.

Chính sách BHXH được áp dụng chung cho các khu vực kinh tế, không có quy định cụ thể riêng để đảm bảo sự bình đẳng giữa lao động trong các thành phần kinh tế.

1.2.2. Lập dự toán thu BHXH

Dự toán thu BHXH được lập hàng năm theo từng cấp quản lý dựa vào tình hình thực hiện năm trước, khả năng mở rộng đối tượng tham gia của cơ quan BHXH và dựa vào kết quả tổng hợp kế hoạch thu của các cơ quan BHXH cấp dưới gửi lên. Dự toán thu đối với BHXH các cấp là nhiệm vụ được Nhà nước giao mang tính pháp lệnh; cơ quan BHXH các cấp phải lấy việc hoàn thành dự toán thu BHXH là nhiệm vụ chính trị hàng đầu của BHXH các cấp.

Lập dự toán thu là việc xác định các chỉ tiêu dự toán thu BHXH và xây dựng các biện pháp thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra. Xét về mặt kỹ thuật nghiệp vụ, lập dự

toán thu BHXH chính là quá trình dự báo, tính toán mức độ và các biện pháp tổ chức động viên nguồn thu vào quỹ BHXH. Căn cứ theo tiêu thức độ dài thời gian có thể phân loại dự toán thu BHXH thành dự toán dài hạn, dự toán trung hạn và dự toán ngắn hạn. Dự toán thu BHXH dài hạn, trung hạn thường mang tính dự báo gắn với một thời kỳ ổn định NSNN.

- Dự toán thu BHXH ngắn hạn là dự toán có thời gian hiệu lực từ một năm trở xuống, bao gồm:

+ Dự toán năm: Gắn với dự toán ngân sách và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Cơ quan BHXH các cấp đều phải lập dự toán thu BHXH năm. Dự toán thu BHXH năm mang tính pháp lệnh. Để thực hiện dự toán pháp lệnh, cơ quan BHXH còn phải lập và giao dự toán quý, tháng, dự toán phần đầu để điều hành thu.

+ Dự toán quý: Căn cứ xây dựng dự toán thu BHXH quý là dự toán pháp lệnh đã được phê chuẩn và dự toán phần đầu. Trên cơ sở số dự toán thu cả năm mà phân bổ cho từng quý cho phù hợp với quy luật vận động của nguồn thu trong từng quý.

+ Dự toán tháng: Là dự toán thu mang tính chất tác nghiệp nhằm triển khai thực hiện dự toán quý và dự toán năm. Dự toán tháng được lập ở BHXH tỉnh và BHXH các huyện, thị xã, thành phố. Dự toán tháng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thúc đẩy cơ quan BHXH tăng cường các biện pháp quản lý các khoản thu theo các khoản phát sinh hàng tháng để nộp kịp thời vào quỹ BHXH, tránh tình trạng dồn thu vào những tháng cuối năm.

Quy trình lập dự toán thu

Xác định đối tượng tham gia

Đối tượng tham gia BHXH là người lao động sử dụng lao động và NLĐ. Họ chính là những người trực tiếp tham gia đóng góp tạo nên quỹ Bảo hiểm xã hội với một tỷ lệ nhất định so với tiền lương, tiền công, mức lương của NLĐ theo quy định của pháp luật.

- Người lao động bao gồm:

+ Người lao động là công dân Việt Nam.

+ Người lao động là người nước ngoài.

- Người sử dụng lao động bao gồm:
 - + Cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp.
 - + Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác;
 - + Tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam;
 - + Doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ hợp tác và cá nhân có hợp đồng lao động với người lao động.

Xác định mức đóng

Mức đóng sẽ dựa trên tiền lương tháng của người lao động. Để đảm bảo tính hợp lý khi thu cần phải có căn cứ để đưa ra những mức đóng góp phù hợp với người lao động. Tiền lương của người lao động được lấy làm cơ sở để tính mức đóng, điều này là hợp lý. BHXH bắt buộc được áp dụng đối với người lao động có thời hạn làm việc ở mức nhất định, thu nhập ổn định. Theo đó tùy thuộc vào mức lương của mình mà người lao động đóng theo các định mức mà pháp luật đặt ra.

- Bảo hiểm xã hội huyện: Căn cứ tình hình thực hiện năm trước và khả năng mở rộng người lao động tham gia BHXH trên địa bàn, lập 02 bản "Dự toán thu BHXH" năm sau, gửi 01 bản đến BHXH tỉnh, thành phố trước ngày 05/11 hàng năm.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố:

+ Lập 02 bản dự toán thu BHXH đối với NSDLĐ do tỉnh quản lý, lập 02 bản "Dự toán thu BHXH" năm sau, gửi BHXH Việt Nam 01 bản trước ngày 10/11 hàng năm.

+ Căn cứ dự toán thu của BHXH Việt Nam giao, BHXH tỉnh tiến hành phân bổ kế hoạch dự toán thu BHXH cho các đơn vị trực thuộc BHXH tỉnh và BHXH huyện, thị xã, thành phố trước ngày 20/01 hàng năm.

- BHXH thuộc Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Quốc phòng: Lập dự toán thu BHXH gửi cho BHXH Việt Nam trước ngày 10/11 hàng năm.

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Căn cứ tình hình thực hiện dự toán năm trước

và khả năng phát triển lao động, mở rộng đối tượng tham gia năm sau của các địa phương, tổng hợp, lập, giao dự toán thu BHXH cho BHXH tỉnh và BHXH thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Cơ yếu Chính phủ trước ngày 10/01 hàng năm.

Việc lập dự toán thu BHXH phải đảm bảo tính khách quan, trung thực. Dự toán thu BHXH phải đảm bảo tính tiên tiến, tích cực, chủ động, phù hợp với tăng trưởng kinh tế và quy luật tăng trưởng thu trên địa bàn

1.2.3. Thực hiện dự toán thu BHXH

Đây là giai đoạn tiếp theo của quá trình quản lý thu BHXH, là giai đoạn có tầm quan trọng quyết định đối với việc hoàn thành các chỉ tiêu dự toán đã được giao. Việc tổ chức thực hiện dự toán thu cần phải có sự phối hợp đồng bộ giữa các biện pháp chuyên môn, nghiệp vụ với sự chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền cũng như các ngành chức năng có liên quan.

Xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu là một trong những nội dung quan trọng của xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu BHXH nói chung. Thực hiện tốt việc xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu BHXH sẽ tạo điều kiện để theo dõi, đôn đốc sát sao quá trình quản lý thu BHXH. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện dự toán thu BHXH phải đáp ứng yêu cầu năm đầy đủ các đối tượng tham gia BHXH.

****Quy trình thực hiện dự toán thu***

Phát hiện thêm các đối tượng mới phải tham gia BHXH trên địa bàn quản lý của BHXH địa phương.

Bước này không chỉ quan trọng trong giai đoạn đầu mà hệ thống BHXH mới được thành lập mà nó còn gắn liền và tồn tại mãi mãi với quá trình hoạt động của hệ thống BHXH. Trong quá trình hoạt động, việc phát hiện thêm các đối tượng mới cần phải tham gia BHXH sẽ làm tăng thêm số lượng các đối tượng cần phải đóng góp cho quỹ BHXH. Không những thế các nguồn lực cho quỹ BHXH ngày càng lớn, càng có nhiều người lao động tham gia đóng góp thì tính chất XH, tính chất nhân văn của nó ngày càng đảm bảo rộng rãi hơn. Đồng thời càng đảm bảo cho quỹ BHXH được độc lập và chủ động dần dần trong việc chi trả các chế độ BHXH cũng

như dần thoát khỏi sự bao cấp của Ngân sách Nhà nước.

Để làm tốt công việc này các cán bộ thu BHXH phải nắm chắc các loại đối tượng tham gia BHXH như trong luật định. Ngoài ra, còn phải kết hợp chặt chẽ với các ban ngành có liên quan để có được các thông tin làm căn cứ phát hiện điều chỉnh hoặc bổ xung số lượng các đơn vị sử dụng lao động một cách chính xác và nhanh chóng tổ chức thực hiện việc thu BHXH cho phù hợp.

Tiếp xúc các đơn vị sử dụng lao động hoặc xác định mức thu cho phù hợp.

Đây là bước khá quan trọng. Nó là căn cứ để tiến hành thu phí BHXH đóng góp vào quỹ. Đây cũng chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục của mọi đơn vị BHXH lao động địa phương.

- Đối với các đơn vị mới sử dụng lao động chưa tiến hành đăng ký kê khai tham gia BHXH thì BHXH địa phương phải nhanh chóng đặt mối quan hệ với các đơn vị đó thông qua các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ. Qua đó tiến hành các công việc.

+ Tuyên truyền và giải thích các chế độ chính sách BHXH, về quyền lợi cũng như về nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động.

+ Hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động lập các biểu mẫu theo quy định và sau đó gửi cho cơ quan BHXH.

+ Thống nhất với đơn vị sử dụng lao động về lịch làm việc, lịch thu nộp, mức thu nộp và phương thức thu nộp BHXH. Thông báo cho các đơn vị số hiệu tài khoản thu BHXH của đơn vị mở tại địa phương và số hiệu tài khoản của các đơn vị sử dụng lao động.

+ Hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động làm các thủ tục cấp sổ BHXH cho người lao động thuộc quyền quản lý của các đơn vị đó.

- Với các đơn vị sử dụng lao động đã đăng ký tham gia BHXH và các đơn vị vừa mới tham gia, các cán bộ được phân công phải thường xuyên tiếp xúc, làm công tác điều tra cơ bản để nắm chính xác các thông tin cần thiết phục vụ cho công tác thu BHXH gồm:

+ Tổng số lượng lao động thực tế đơn vị sử dụng, tổng số lao động đã đăng ký tham gia BHXH, số lao động phải tham gia BHXH nhưng chưa đăng ký. Nếu

phát hiện thấy những trường hợp phải tham gia mà chưa tiến hành đăng ký thì phải yêu cầu các đơn vị đăng ký tiếp để nộp BHXH cho họ.

- + Tình hình biến động số lao động trong quý
- + Tổng quỹ tiền lương trích nộp BHXH của tất cả những người tham gia BHXH trong đơn vị.

+ Từ những thông tin trên, cơ quan BHXH tính toán số tiền nộp BHXH phải thu hàng tháng của từng đơn vị sử dụng lao động

Thu và ghi sổ thu

Đây là bước quan trọng nhất của nghiệp vụ BHXH, vì có tiến hành thu được tiền phải nộp BHXH của các đơn vị thì quỹ BHXH mới hình thành và phát triển được. Vì vậy việc thu và ghi sổ cho người lao động được tiến hành ở tất cả các tỉnh huyện một cách thường xuyên và chặt chẽ theo trình tự như sau:

- Hàng tháng, căn cứ vào danh sách lao động và quỹ tiền lương trích nộp do các đơn vị sử dụng lao động cung cấp và căn cứ vào danh sách điều chỉnh tăng giảm nộp BHXH lập hàng quý, cơ quan BHXH tỉnh, huyện đơn đốc và tổ chức thu BHXH theo mức đã xác định, chậm nhất là vào kỳ lương cuối trong tháng.

- BHXH tỉnh, huyện cùng các đơn vị sử dụng lao động tiến hành kiểm tra, lập bảng đối chiếu nộp BHXH của quý trước chậm nhất là ngày 10 tháng đầu của quý sau. Nếu có chênh lệch thiếu giữa số đã nộp và số phải nộp thì phải nộp tiếp vào đầu quý sau. Còn nếu chênh lệch thừa thì coi như đã nộp trước cho tháng đầu quý sau.

- Nếu các đơn vị sử dụng lao động nộp BHXH chậm hàng tháng thì ngoài việc phải nộp số tiền chậm trả tính theo mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn tại thời điểm truy nộp.

- Cơ quan BHXH phải tiến hành kiểm tra đối chiếu mức nộp BHXH của từng người lao động trước khi ghi vào sổ BHXH dựa trên “Danh sách lao động và quỹ tiền lương trích nộp BHXH ” cũng như căn cứ vào danh sách lao động điều chỉnh tăng giảm mức nộp và số tiền BHXH mà các đơn vị đã nộp

- Thực hiện cấp sổ BHXH cho từng người lao động bình quân 1 năm /1 lần

đối với người lao động không thay đổi mức đóng BHXH, còn với những người lao động di chuyển nơi làm việc thì phải ghi từng thời điểm, thời gian có sự thay đổi.

Chuyển tiền thu BHXH về cơ quan BHXH cấp trên

Quy trình thu BHXH chỉ kết thúc khi toàn bộ số tiền thu BHXH được chuyển đầy đủ vào tài khoản thu của BHXH Việt Nam. Và khi đó quỹ BHXH mới thực sự được hình thành và có điều kiện để đảm bảo sự tồn tại và phát triển. Do đó, BHXH địa phương cần có những biện pháp nhằm tập trung nhanh số thu BHXH đồng thời tiến hành thủ tục chuyển tiền về tài khoản thu của BHXH Việt Nam, số lần chuyển tiền về được quy định vào các ngày 10, 20 và 30 hàng tháng.

1.2.4. Quyết toán thu BHXH

Tại BHXH Việt Nam:

- Sau khi nhận được dự toán thu của các tỉnh gửi, xây dựng kế hoạch tổ chức thảo luận dự toán trình Lãnh đạo Ngành và tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt; Tổng hợp kết quả thảo luận dự toán, báo cáo Lãnh đạo Ngành xem xét, quyết định.

- Thực hiện tổng hợp và lập dự toán thu, chi hàng năm của toàn ngành và báo cáo Tổng Giám đốc xem xét, quyết định; trình Hội đồng quản lý thông qua và gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động thương binh và xã hội, Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Sau khi được Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định giao dự toán thu, BHXH Việt Nam thực hiện phân bổ dự toán thu và hướng dẫn thực hiện dự toán thu cho BHXH các tỉnh.

Tại BHXH tỉnh: Trên cơ sở dự toán thu đã được xét duyệt, thực hiện phân bổ dự toán thu cho các huyện dựa trên số dự toán của huyện đã được thông qua và có sự điều chỉnh hợp lý.

Việc thực hiện tốt công tác quyết toán thu BHXH sẽ giúp cho công tác quản lý thu dc tốt hơn. Định kỳ hằng quý, năm BHXH cấp tỉnh sẽ thẩm định đối với BHXH cấp dưới theo các nguyên tắc :

Thống nhất: Thực hiện theo đúng mẫu biểu và chấp hành thời gian nộp báo cáo theo quy định của BHXH Việt Nam. Cần quán triệt kỹ các hướng dẫn của trên

trước khi lập báo cáo quyết toán thu, chi BHXH năm, không tự “sáng tác” ra mẫu biểu; số liệu trên báo cáo tài chính BHXH, BHYT phải khách quan, chính xác, trung thực

Đầy đủ: Số liệu quyết toán thu BHXH, BHTN, BHYT phải được phản ánh đầy đủ, chi tiết theo từng nội dung thu và khớp đúng với số liệu trên sổ kế toán, hồ sơ, chứng từ. Các số liệu trên phải được đối chiếu chính xác giữa cấp trên với cấp dưới trực thuộc và với Phòng Tài chính trước khi đưa vào báo cáo tổng quyết toán năm.

Cân đối: Chủ động cân đối các khoản thu, chi BHXH so với số kế hoạch được giao, số kinh phí được cấp, số chi đề nghị quyết toán, số kinh phí thừa, thiếu, làm cơ sở để lập báo cáo quyết toán và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch thu BHXH, BHYT năm.

Rõ ràng: Quyết toán thu phải được lập đầy đủ về số lượng, đúng nội dung, trình tự, thời gian, số liệu được phản ánh chính xác, trung thực, chi tiết theo nội dung thu, chi BHXH, BHYT. Nội dung quyết toán đúng với nội dung thông báo chỉ tiêu dự toán được giao. Số liệu báo cáo được tập hợp từ số liệu trên sổ sách kế toán của đơn vị.

Công khai minh bạch: Việc thu BHXH có tác động và chi phối mạnh mẽ đến các hoạt động xã hội, đến từng gia đình thông qua việc nhận các khoản trợ cấp. Chính vì thế khi quyết toán phải đảm bảo tính minh bạch trong việc quản lý.

1.2.5. Thanh kiểm tra và xử lý vi phạm về thu BHXH

Kiểm tra BHXH là hoạt động của cơ quan BHXH trong việc xem xét, đánh giá tình hình thực tế của đối tượng kiểm tra, từ đó đối chiếu với chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu đặt ra đối với đối tượng được kiểm tra để có những nhận xét và đánh giá đúng. Trong thực tiễn, công tác thanh tra, kiểm tra là một chức năng thiết yếu không thể thiếu được trong công tác quản lý, điều hành nói chung.

Tuỳ thuộc vào yêu cầu, mục đích, nội dung, hình thức kiểm tra để có loại hình kiểm tra cho phù hợp: theo thời gian thì có loại hình thường xuyên hay định kỳ, kiểm tra đột xuất; nếu theo phạm vi trách nhiệm thì có kiểm tra nội bộ, kiểm tra

của các cơ quan ngoài hệ thống theo đúng quy định của pháp luật. Thanh tra, kiểm tra phải tuân thủ các nguyên tắc: phải dựa vào các quy định của pháp luật về BHXH và không làm cản trở đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

1.2.6. Các chỉ tiêu đánh giá công tác quản lý thu BHXH

Để có cơ sở đánh giá Công tác quản lý thu BHXH người ta thường sử dụng các chỉ tiêu định lượng phản ánh tình hình thực hiện kế hoạch thu BHXH và tính tuân thủ thực hiện BHXH của đối tượng tham gia bắt buộc. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu càng cao, tính tuân thủ của các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc càng cao phản ánh công tác quản lý thu BHXH của cơ quan BHXH càng tốt và ngược lại. Các chỉ tiêu định lượng chủ yếu bao gồm:

1.2.6.1. Chỉ tiêu đánh giá tình hình hoàn thành kế hoạch thu BHXH

Tình hình hoàn thành kế hoạch thu BHXH được đánh giá qua chỉ tiêu “*Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu BHXH*”. Đây là tỷ số giữa số tiền thu BHXH thực tế với số tiền thu BHXH theo kế hoạch được giao trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ HTKH tiền thu BHXH} = \frac{\text{Số tiền thu BHXH thực hiện}}{\text{Số tiền thu BHXH theo kế hoạch}} \times 100$$

Chỉ tiêu này càng cao phản ánh tình hình quản lý thu BHXH càng tốt và ngược lại.

1.2.6.2. Tỷ lệ số tiền thu và nợ đọng BHXH

* **Tỷ lệ thu BHXH:** Là tỷ số giữa tổng số tiền thu BHXH trong kỳ và tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ thu BHXH trong kỳ} = \frac{\text{Tổng số tiền thu BHXH trong kỳ}}{\text{Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ}} \times 100$$

Kỳ thu BHXH có thể là tháng, quý, năm. Tử số và mẫu số của chỉ tiêu thống nhất tính theo phương pháp cộng dồn vào thời điểm cuối kỳ. Chỉ tiêu này cho biết tỷ lệ thu BHXH bắt buộc trong kỳ đạt bao nhiêu phần trăm. Chỉ tiêu này năm sau lớn hơn năm trước thể hiện tính tuân thủ đóng góp BHXH của đối tượng tham gia và công tác quản lý thu BHXH ngày càng tốt

***Tỷ lệ nợ BHXH:** Là tỷ số giữa tổng số tiền nợ BHXH trong kỳ và tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ nợ BHXH trong kỳ} = \frac{\text{Tổng số tiền nợ BHXH trong kỳ}}{\text{Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ}} \times 100$$

Kỳ thu BHXH có thể là tháng, quý, năm. Từ số và mẫu số của chỉ tiêu thống nhất tính theo phương pháp cộng dồn vào thời điểm cuối kỳ. Số liệu về *Tổng số tiền phải thu BHXH* (mẫu số) có thể tính toán được là tích số của tổng số lao động bắt buộc đóng BHXH, lương bình quân của người lao động trong kỳ tính toán, và tỷ lệ đóng BHXH bắt buộc của người lao động. Tuy nhiên, trên thực tế số liệu về tổng số lao động thuộc diện phải đóng BHXH không dễ thu thập được. Do đó, có thể tính mẫu số theo tổng của *Số (thực) thu BHXH trong kỳ* và *số nợ BHXH trong kỳ*.

Chỉ tiêu này cho biết tỷ lệ nợ đọng BHXH trong kỳ là bao nhiêu phần trăm. Ý nghĩa chỉ tiêu rất lớn nếu được tính toán phân tích theo các nguyên nhân khác nhau. Chỉ tiêu này năm sau nhỏ hơn năm trước thể hiện tính tuân thủ đóng góp BHXH của đối tượng tham gia và công tác quản lý thu BHXH ngày càng tốt.

- Thời gian hoàn thành thu: BHXH tỉnh, huyện thực hiện chế độ báo cáo tình hình thu BHXH bắt buộc định kỳ tháng, quý, năm; BHXH như sau:

+ BHXH thị xã, huyện: Báo cáo tháng trước 22 hàng tháng; báo cáo quý trước ngày 20 tháng đầu quý sau; báo cáo năm trước ngày 25/01 năm sau.

+ BHXH tỉnh, thành phố: Báo cáo tháng trước 25 hàng tháng; báo cáo quý trước ngày cuối tháng đầu quý sau; báo cáo năm trước ngày 15/02 năm sau.

+ BHXH thuộc Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ và Bộ Quốc phòng: Thực hiện báo cáo thu BHXH 6 tháng đầu năm trước ngày 30/7; báo cáo năm trước ngày 15/2 năm sau.

1.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu BHXH

1.3.1. Điều kiện kinh tế xã hội của địa phương

Tốc độ tăng trưởng kinh tế- xã hội của địa phương phản ánh khả năng tiêu dùng và đầu tư, vì vậy nếu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đời sống của người lao động dần được cải thiện; việc sản xuất, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp được thuận lợi, người sử dụng lao động cũng sẵn sàng tham gia BHXH cho người lao động, từ đó làm giảm tình trạng trốn tránh tham gia BHXH. Xã hội phát triển,

kinh tế tăng cao và bền vững chứng tỏ nhiều người lao động có thu nhập cao thông qua quá trình lao động, sản xuất và là điều kiện đầu tiên để người lao động có cơ hội tham gia BHXH bắt buộc. Hơn nữa, khi đời sống kinh tế cao thì nhận thức của NLD cũng được nâng cao, ngoài những việc ý thức đảm bảo cuộc sống hàng ngày cho bản thân và gia đình, họ mong muốn có khoản BHXH khi không may gặp các rủi ro xã hội cũng như đảm bảo cuộc sống khi về già, khi: ốm đau, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, tử tuất, thất nghiệp khiến cho họ bị mất hoặc bị giảm thu nhập của bản thân. Tất cả những yếu tố trên tác động làm tăng thu BHXH. Nền kinh tế suy thoái và một thị trường lao động không cân bằng với cung lớn hơn cầu cũng là một nguyên nhân. Khi số lượng công việc không nhiều, vì vị trí công việc đã có được, người lao động không thể bày tỏ thái độ phản ứng đối với hành vi vi phạm đóng góp BHXH. Nếu họ trình báo về người sử dụng lao động của mình thì họ có thể sẽ mất việc và trở thành thất nghiệp. Khả năng tìm kiếm việc làm của người lao động hạn chế càng dễ dàng cho người sử dụng lao động vi phạm tuân thủ đóng góp.

1.3.2. Nhân tố thuộc về cơ quan quản lý BHXH

- Ở các nước có tỷ lệ tuân thủ thấp, quy trình và thủ tục đăng ký BHXH, quy trình thu BHXH, cho đến quy trình xét hưởng chi trả BHXH bị đánh giá còn rườm rà, làm tăng chi phí tuân thủ cho các đối tượng tham gia. Bởi vậy, tâm lý của các đối tượng tham gia và cả người được hưởng không thoải mái, từ đó không muốn tham gia.

- Việc thanh tra kiểm tra BHXH chưa hiệu quả chưa kiểm soát hết lượng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là nguyên nhân khác khiến cho tình trạng tuân thủ đóng góp BHXH kém. Một mặt có thể là do lực lượng thanh tra quá mỏng so với số lượng đối tượng tham gia nên không thể thực hiện thanh tra kiểm tra thường xuyên. Từ đó cơ quan BHXH không kiểm soát hết tình trạng vi phạm. Mặt khác có thể là do tư cách đạo đức của thanh tra viên. Họ có thể dễ dàng bị mua chuộc và thông đồng với người sử dụng lao động để vi phạm pháp luật.

- Trong quá trình quản lý đối tượng tham gia, nếu cơ quan BHXH không giữ mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức như công đoàn, cơ quan quản lý lao động, các

cơ quan liên quan đến việc cấp giấy phép hoạt động cho các doanh nghiệp,... thì mức độ tuân thủ đóng góp của các đối tượng này sẽ bị giảm đi.

- Trong mọi lĩnh vực, con người là yếu tố quyết định sự thành bại. Trong công tác quản lý thu BHXH, con người có năng lực, trình độ, khả năng tư duy và có đạo đức nghề nghiệp là yếu tố tác động chủ yếu đến hiệu quả của công tác thu BHXH. Chuyên viên quản lý thu Bảo hiểm xã hội hàng ngày phải xử lý các nghiệp vụ phát sinh trên phần mềm do đơn vị gửi đến, do đó đòi hỏi phải được tuyển chọn cẩn trọng, được đào tạo bài bản, được bố trí hợp lý và phải đảm bảo một số tiêu chuẩn sau:

+ Phải có kiến thức kinh tế và xã hội, nắm vững luật pháp (về Lao động, BHXH, BHYT...), nắm vững chuyên môn; chịu khó đi sâu, đi sát đơn vị; am hiểu lĩnh vực hoạt động kinh doanh, nắm chắc tình hình sử dụng lao động của doanh nghiệp trên địa bàn quản lý.

+ Phải có đạo đức, trung thực và trách nhiệm nghề nghiệp cao.

+ Giao tiếp tốt, có bản lĩnh.

1.3.3. Nhóm nhân tố thuộc về doanh nghiệp

Khả năng về tài chính của đối tượng tham gia BHXH có ảnh hưởng tới khả năng đóng BHXH. Môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp cùng với các thay đổi trong chính sách phát triển kinh tế có ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng của người SDLĐ trong việc tham gia BHXH đầy đủ cho NLĐ. Lạm phát cao và tình trạng căng thẳng tài chính của doanh nghiệp có thể làm cho họ có thêm động cơ trốn đóng.

1.4. Kinh nghiệm của một số địa phương trong tỉnh Quảng Nam

1.4.1. Kinh nghiệm của huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

Năm 2018, trên địa bàn huyện Duy Xuyên có khoản 85.092 lao động có việc làm trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhưng mới chỉ có 12.987 người tham gia BHXH.

Với nhiệm vụ thực hiện chính sách và bảo vệ quyền lợi cho người lao động tham gia BHXH, BHXH huyện đã tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định

thành lập tổ tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH trên địa bàn huyện, cùng Liên đoàn lao động huyện, Phòng Lao động Thương binh & Xã hội xây dựng nội dung, kế hoạch liên tịch thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật BHXH cho người lao động và người SDLĐ tại các doanh nghiệp có số lao động lớn. Giải pháp quyết liệt và mang lại hiệu quả thiết thực ở Duy Xuyên đó là: Phát huy vai trò đội kiểm tra liên ngành của huyện, thanh tra chuyên ngành của BHXH tỉnh Quảng Nam. Trong năm 2018 thanh tra, kiểm tra 19 đơn vị, điều đó đã dẫn đến kết quả năm 2018, trên địa bàn huyện tăng thêm 35 đơn vị DNNQD tham gia BHXH với trên 1.150 lao động.

Tính đến tháng 12/2018, BHXH huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đã quản lý thu 420 đơn vị, với gần 13.000 lao động tham gia BHXH và tổng số thu BHXH bắt buộc đạt 297 tỷ đồng.

1.4.2. Kinh nghiệm của huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Theo báo cáo của BHXH huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam: trong năm 2018 trên đại bàn huyện có 719 doanh nghiệp đang sử dụng 40.445 lao động, nhưng thực tế mới có 446 đơn vị với 24.937 lao động đóng BHXH; một số đơn vị nợ đọng BHXH kéo dài với số tiền trên 3 tỷ đồng. Để giải quyết vấn đề này, BHXH huyện đã có nhiều biện pháp thực hiện có hiệu quả, đó là: Giao cho các tổ nghiệp vụ xác định nguyên nhân nợ đối với từng đơn vị để có giải pháp phù hợp; Yêu cầu cán bộ bám sát đơn vị đôn đốc đóng nộp đầy đủ; Thực hiện việc thanh tra đột xuất tất cả các đơn vị nợ BHXH, BHYT từ 3 tháng trở lên. Các đợt thanh tra phải có quyết định xử lý và gửi kết quả xử lý đến cơ quan chức năng để điều tra, khởi tố. Đồng thời, BHXH huyện giao chỉ tiêu giảm nợ đến từng cán bộ chuyên quản, hàng tháng, quý đánh giá tỷ lệ giảm nợ để làm căn cứ bình xét hiệu quả công việc; hàng quý sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm và chia sẻ kinh nghiệm trong việc giảm nợ. Đối với những doanh nghiệp, công ty chây ì, nợ đọng BHXH kéo dài có thể sử dụng biện pháp không giải quyết các quyền lợi mà NLĐ được hưởng, không cấp thẻ BHYT. Đối với các đơn vị chưa tham gia đóng BHXH, BHXH huyện chủ động phối hợp với ngành Thuế, ngành lao động và UBND cấp xã mời các đơn vị đến trụ sở UBND xã làm việc, cam kết thời gian đóng. Qua đó tình trạng nợ đọng BHXH cơ bản được giải quyết.

1.4.3. Một số bài học rút ra từ kinh nghiệm quản lý thu BHXH của một số địa phương trong tỉnh

Các địa phương đạt được kết quả cao trong công tác quản lý thu BHXH bắt buộc đều có chung một điểm là tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách sáng tạo, không máy móc, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia vào công tác quản lý thu BHXH, bài học kinh nghiệm cần được rút ra đó là:

Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong công tác thu BHXH. Thực hiện phương châm cấp ủy Đảng và chính quyền hỗ trợ thực hiện, cơ quan BHXH làm tham mưu và thực hiện, có sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan hữu quan tạo thành sức mạnh tổng hợp trong công tác thu BHXH mà trọng tâm là khắc phục nợ đọng BHXH kéo dài và phát triển số người tham gia.

Cơ quan BHXH phải chủ động sáng tạo trong công tác, tuyên truyền, phổ biến chính sách dưới nhiều hình thức khác nhau, nâng cao nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thu, làm cho đối tượng tham gia BHXH tin tưởng, yên tâm khi tham gia BHXH, biến quá trình nhận thức từ bắt buộc sang tự giác thực hiện.

Tổ chức tốt công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực BHXH; đối với những đơn vị nợ, cần phân công chuyên quản theo dõi cụ thể; đối với những đơn vị cố tình chây ì, trốn đóng, kiên quyết xử lý vi phạm, đặc biệt chọn một số đơn vị điển hình, lập hồ sơ kiến nghị khởi tố ra Tòa án để răn đe, chuyển hồ sơ sang cơ quan công an điều tra, xử lý.

Tiểu kết chương 1

Nêu lên những cơ sở lý luận về quản lý thu bảo hiểm xã hội trong cơ quan bảo hiểm xã hội. Trong đó, đã khái quát chung về quản lý thu bảo hiểm xã hội, nội dung cũng như các nhân tố ảnh hưởng và các tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý thu bảo hiểm xã hội và kinh nghiệm một số địa phương về quản lý thu BHXH.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU BHXH TẠI BHXH THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

2.1. Khái quát các đặc điểm, tình hình kinh tế-xã hội thị xã Điện Bàn và các nhân tố ảnh hưởng tới quản lý thu BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2.1.1 Đặc điểm về tự nhiên và dân số

Thị xã Điện Bàn nằm ở phía Bắc tỉnh Quảng Nam, có diện tích tự nhiên 214,47 km², có tọa độ địa lý từ 15⁰40' - 15⁰57' vĩ độ Bắc, từ 108⁰00' - 108⁰20' kinh độ Đông. Ranh giới hành chính của thị xã được xác định, Phía Đông: Giáp Biển Đông và thành phố Hội An; Phía Tây: Giáp huyện Đại Lộc; Phía Nam: Giáp huyện Duy Xuyên; Phía Bắc: Giáp huyện Hòa Vang và quận Cẩm Lệ, quận Ngũ Hành Sơn –thành phố Đà Nẵng. Dân số: 225.541 người, mật độ dân số: 1.051,62 người/km²

Thị xã có 13 xã và 7 phường, phường Vĩnh Điện là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, xã hội của thị xã Điện Bàn.

2.1.2. Tình hình kinh tế - xã hội

Kinh tế-xã hội Thị xã Điện Bàn luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, các ngành kinh tế đều có bước đột phá. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn (*theo giá so sánh năm 2010*) ước đạt 23.462 tỷ đồng, đạt 100,07% kế hoạch, tăng 11,46% so với năm 2017. Trong đó: ngành nông - lâm - thủy sản tăng 2,99%, ngành công nghiệp và xây dựng tăng 8,63%, ngành dịch vụ tăng 18,7% so với năm 2017. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn ước thực hiện 3.619 tỷ đồng, tăng 9,72% so với năm 2017. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 46,36 triệu đồng/người/năm.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng giá trị thương mại, dịch vụ: Công nghiệp - Xây dựng chiếm 59,87% (giảm 1,92%), Dịch vụ chiếm 32,19% (tăng 2,22%), nông nghiệp chiếm 7,93% (giảm 0,3%). Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã tác động tích cực đến cơ cấu lao động, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 82,51% (tăng 3,56% so với năm 2017), lao động nông nghiệp chiếm 17,51%

(giảm 3,55%).

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tiếp tục phát triển, tổng giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 13.845 tỷ đồng, đạt 99,79% kế hoạch, tăng 10,4% so với năm 2017; trong đó: Khu CN Điện Nam - Điện Ngọc đạt 9.778 tỷ đồng, tăng 12,06% so cùng kỳ; công nghiệp địa phương và cụm công nghiệp đạt 2.568 tỷ đồng, tăng 4,48% so cùng kỳ. Hạ tầng được xây dựng, tạo môi trường thuận lợi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các cụm công nghiệp để thúc đẩy tăng trưởng.

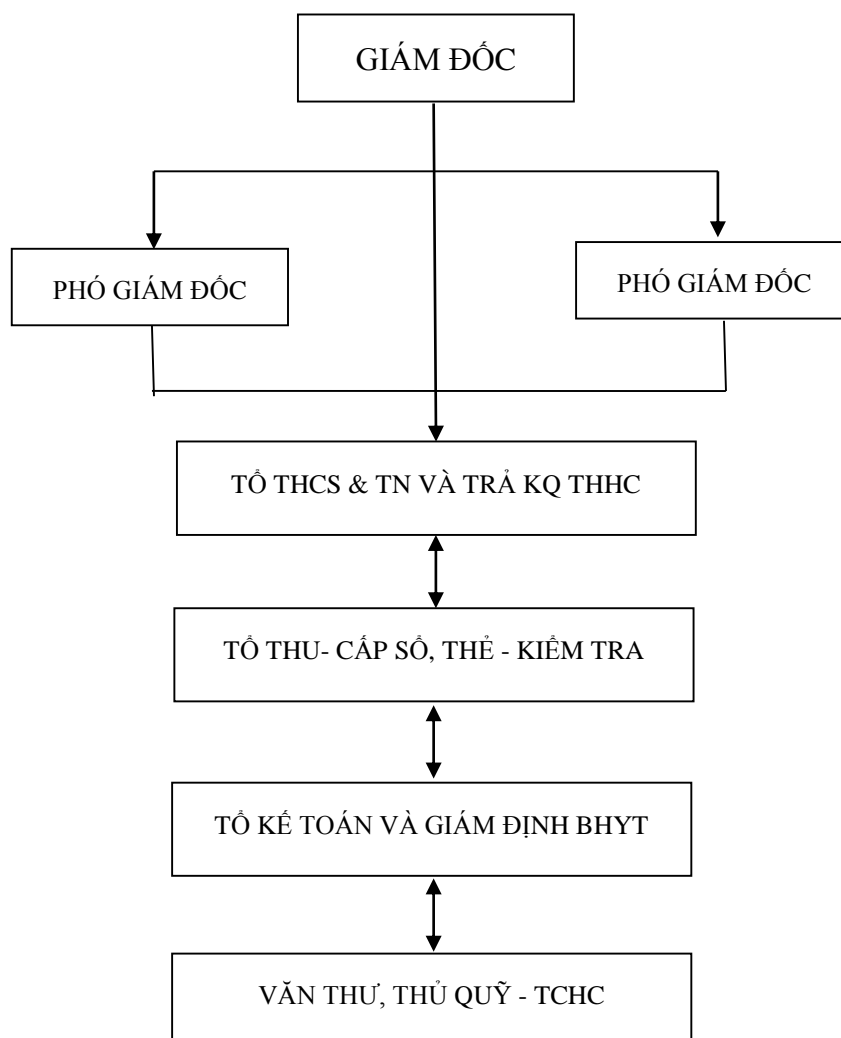
Trong năm 2018, UBND thị xã đã thỏa thuận nghiên cứu lập thủ tục đầu tư cho 06 doanh nghiệp với tổng diện tích khoảng 8,46 ha, tổng vốn đầu tư theo dự án khoảng 118,5 tỷ đồng và dự kiến giải quyết việc làm cho khoảng 688 lao động; có 04 doanh nghiệp đã báo cáo dự án đầu tư và đang xúc tiến các thủ tục để trình UBND thị xã thỏa thuận nghiên cứu đầu tư. Đến nay, toàn thị xã có 09 cụm công nghiệp và 01 cụm làng nghề với tổng diện tích quy hoạch là 255,64 ha, có 62 doanh nghiệp đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư theo dự án khoảng 2.956 tỷ đồng, diện tích đất đăng ký thuê 137,98 ha, tỷ lệ lấp đầy bình quân mỗi cụm công nghiệp là 72,80%; trong đó có 37 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm cho khoảng 5.715 lao động.

Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc đã hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng và tiếp tục thu hút đầu tư, đến nay đã lấp đầy 92,79% diện tích, với 62 dự án đầu tư tăng 06 dự án so với năm 2017 (có 30 dự án có vốn đầu tư nước ngoài), tổng vốn đăng ký hơn 4.112 tỷ đồng và 522 triệu USD, diện tích đất thuê hơn 217 ha; trong đó có 56 doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định với tổng vốn đăng ký là 2.279 tỷ đồng và 494 triệu USD, diện tích thuê là 194 ha, tạo việc làm cho 25.500 lao động.

2.1.3. Tổ chức bộ máy thu BHXH

BHXH thị xã Điện Bàn đã tiến hành củng cố bộ máy hoạt động của mình sao cho đảm bảo đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ giao phó.

Hình 2.1. Hệ thống bộ máy tổ chức BHXH thị xã Điện Bàn



Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn

BHXH thị xã Điện Bàn đã tiến hành củng cố bộ máy hoạt động của mình sao cho đảm bảo đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ giao phó. Cơ cấu lãnh đạo: Ban Giám đốc gồm: Giám đốc và 02 phó Giám đốc; 18 cán bộ viên chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được chia thành 03 tổ nghiệp vụ, gồm có: tổ thực hiện chính sách & tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính; Tổ Thu-cấp sổ thẻ-kiểm tra; tổ kế toán và giám định BHYT; và bộ phận Văn thư, thủ quỹ, tổ chức hành chính. Mỗi tổ có 01 tổ trưởng và các tổ viên.

Giám đốc: là người đại diện pháp luật, trực tiếp điều hành chung mọi hoạt động của đơn vị.

Phó giám đốc: Phụ trách quản lý và điều hành về mặt chuyên môn của một số bộ phận.

Tổ THCS và TN& Trả KQ TTHC: Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, tư vấn chế độ chính sách BHXH, BHYT, BHTN theo luật định, thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định đồng thời giải quyết các chế độ chính sách, xét duyệt các hồ sơ chế độ và theo dõi các đối tượng hưởng chính sách BHXH.

Tổ thu, cấp sổ thẻ, kiểm tra: Quản lý, đối chiếu và thực hiện công tác thu BHXH của các đối tượng theo quy định. Thực hiện công tác cấp, quản lý sổ, tờ rời BHXH, thẻ BHYT cho đối tượng tham gia BHXH đồng thời thực hiện chức năng kiểm tra, các hoạt động đóng và chi trả BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động

Tổ kế toán và giám định BHYT: Chức năng thực hiện công tác kế hoạch và quản lý về mặt tài chính, các hoạt động thu chi của đơn vị, giám định các hồ sơ thanh toán cho người có thẻ BHYT theo quy định của pháp luật.

Bộ phận Văn thư và Thủ quỹ: có chức năng thực hiện các công tác hành chính, lưu trữ công văn đi đến của đơn vị, chi trả các chế độ cho người lao động.

2.1.4. Nhân tố ảnh hưởng thuộc về doanh nghiệp

Công tác thu ở khối doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn bởi còn phụ thuộc vào các đơn vị làm ăn có hiệu quả hay không. Các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã Điện Bàn chủ yếu là đơn vị nhỏ lẻ, hơn 75% đơn vị có số lao động dưới 10 người, hoạt động sản xuất kinh doanh còn manh mún, nên việc quản lý, khai thác, phát triển đối tượng gặp khó khăn, ảnh hưởng đến công tác thu BHXH, BHYT, BHTN.

Về phía các chủ doanh nghiệp còn chưa nhận thức đầy đủ về nghĩa vụ, quyền lợi và trách nhiệm trong việc thực hiện đóng BHXH cho người lao động, còn cố tình né tránh việc thực hiện chế độ BHXH cho người lao động. Có đơn vị đăng ký tham gia BHXH rồi nộp một hai kỳ để có điều kiện tham gia đấu thầu hoặc ký kết hợp đồng gia công sản phẩm cho doanh nghiệp rồi ngừng đóng, một số doanh nghiệp tuy có được thành lập tổ chức Đảng và công đoàn, nhưng hầu như bị lu mờ vai trò lãnh đạo, giám sát trong việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

Người lao động và người sử dụng lao động luôn mong muốn chỉ phải đóng góp BHXH ở mức thấp nhất nhưng lại muốn được hưởng BHXH tốt nhất. Do vậy, người tham gia BHXH và người sử dụng lao động mới tìm cách trì hoãn việc đóng BHXH hoặc giảm mức đóng góp BHXH (giảm số lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, khai mức lương thấp, chậm đóng, nợ BHXH).

Đa số chủ doanh nghiệp chưa tham gia hay tham gia đóng BHXH ở mức độ nhất định, họ có tâm lý chung là đóng hay không đóng BHXH vẫn không ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị, doanh nghiệp, nên người sử dụng lao động không có kế hoạch tài chính chủ động thực hiện việc đăng ký tham gia BHXH; ngay chính bản thân người lao động cũng chưa có thói quen sống vì bảo hiểm. Các chủ doanh nghiệp chỉ thấy lợi trước mắt, thiếu quan tâm đến đời sống và quyền lợi BHXH của người lao động nên tìm mọi cách trốn tránh đăng ký, không tham gia BHXH cho người lao động hoặc đăng ký tham gia theo kiểu đối phó khi có thanh tra, kiểm tra. Tình trạng chủ doanh nghiệp ký hợp đồng lao động dưới 1 tháng với người lao động và hợp đồng vụ việc, nhằm lách luật về BHXH diễn ra phổ biến.

2.2. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại BHXH thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2.2.1. Thực trạng rà soát, cụ thể hóa và triển khai phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH

2.2.1.1 Rà soát, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH

Thu BHXH không những là khâu đầu tiên của một quá trình thực hiện chính sách, chế độ BHXH, mà bản thân nó thường chiếm một khối lượng lớn công việc, chi phối đến các hoạt động của toàn ngành BHXH. Vai trò của công tác thu BHXH được khẳng định là cơ sở hình thành nguồn quỹ BHXH và cũng là cơ sở để giải quyết các chế độ BHXH cho người lao động. Số thu và lao động tham gia BHXH như là sự sống còn của sự nghiệp BHXH; vì vậy, quản lý thu BHXH luôn được sự quan tâm thường xuyên, là một trong những nhiệm vụ then chốt của toàn Ngành. Công tác quản lý thu BHXH được ngành BHXH triển khai thực hiện thống nhất trong cả nước sau khi Chính phủ ban hành Nghị định và Thông tư hướng dẫn của

các Bộ quản lý chuyên ngành. Công tác quản lý thu BHXH được thực hiện theo các quyết định của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH bắt buộc, bao gồm:

- Luật BHXH số 58/2014/QH13 ban hành ngày 20/11/2014.
- Luật việc làm số 38/2013/QH13 ban hành 16/11/2013.
- Nghị định số 115/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc ban hành ngày 11/11/2015, có hiệu lực từ 01/01/2016.
- Nghị định 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015, hướng dẫn Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện.
- Nghị định 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016, hướng dẫn Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân.
- Thông tư 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật BHXH về BHXH bắt buộc.
- Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.
- Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.
- Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam.
- Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/05/2017 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam ban hành Quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT.
- Điểm a Khoản 2 Điều 214 và Điều 215 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 năm 2015 về việc xử lý các hành vi gian lận BHXH và hành vi gian lận BHYT.

Trên đây là những căn cứ pháp lý về quản lý thu BHXH bắt buộc mà cơ quan BHXH thực hiện thống nhất trong cả nước.

Bảng 2.1. Tình hình rà soát và cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về BHXH năm 2016-2018

ĐVT: Văn bản

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Rà soát	28	33	37
Cụ thể hóa	15	19	20

Nguồn: BHXH TX Điện Bàn nhiều năm

Trên cơ sở Luật BHXH và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật BHXH, thời gian qua BHXH thị xã Điện Bàn đã hướng dẫn, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai kịp thời các chính sách, đặc biệt là các quy định liên quan đến BHXH, BHYT đến các cán bộ viên chức. Đồng thời BHXH thị xã cũng đã tham mưu cho Thị ủy, phối hợp với ủy ban nhân dân các xã, phường tiến hành triển khai đến các cơ quan đơn vị và người dân khi các văn bản quy định có hiệu lực thi hành, giúp cho người dân hiểu rõ được chính sách BHXH cũng như những nghĩa vụ và quyền lợi được hưởng khi tham gia BHXH.

2.2.1.1. Triển khai phổ biến, tuyên truyền pháp luật về chính sách BHXH cho đơn vị sử dụng lao động và người lao động

Được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN luôn được lãnh đạo BHXH Việt Nam quan tâm đẩy mạnh. Sự cố gắng, nỗ lực của toàn Ngành, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị đã tạo được những chuyển biến mạnh mẽ theo hướng thiết thực, hiệu quả. Công tác thông tin, tuyên truyền về BHXH, BHYT, BHTN đã được triển khai sâu rộng đến tất cả các nhóm đối tượng và địa bàn, góp phần nâng cao nhận thức về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, người sử dụng lao động và mọi người dân.

BHXH thị xã Điện Bàn đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ

biến pháp luật chính sách BHXH, đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành BHXH trong thời gian qua. Thực hiện đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW hằng năm, dưới sự chỉ đạo của BHXH Tỉnh Quảng Nam, BHXH thị xã Điện Bàn đã phối hợp với các cơ quan ban ngành trên địa bàn thực hiện tốt các nội dung sau:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trên địa bàn thị xã triển khai thực hiện các công văn, quyết định của tỉnh Quảng Nam.

- Phối hợp Ban tuyên giáo thị ủy triển khai Chương trình số 17-CTr/TU ngày 25/10/2018 của Tỉnh ủy Quảng Nam thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động thị xã đẩy mạnh hình thức tuyên truyền trực tiếp như đến tận cơ sở để đối thoại với người dân, chủ sử dụng lao động và người lao động. Nhiều hội nghị tuyên truyền về những điểm mới của luật BHXH (sửa đổi) đã được tổ chức qua mỗi hội nghị đối thoại cơ quan BHXH thị xã Điện Bàn đã kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách để từ đó các đơn vị, đối tượng hiểu rõ về ý nghĩa nhân văn của chính sách và chủ động tham gia BHXH, BHYT.

- Ký hợp đồng với Đài truyền thanh-truyền hình thị xã xây dựng và thực hiện phát sóng, phát thanh các chương trình về chính sách BHXH, với nhiều nội dung đa dạng để phù hợp với tình hình kinh tế của thị xã và đối tượng tham gia BHXH như các xây dựng phóng sự, chuyên mục hỏi đáp về những điểm mới của luật BHXH...

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thị xã thực hiện chính sách BHXH, BHYT,

- Phối hợp với Phòng Giáo dục thị xã, các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện Hội nghị triển khai công tác BHYT học sinh, sinh viên, lồng ghép phổ biến, tuyên truyền về chính sách BHYT học sinh, sinh viên.

- Việc tuyên truyền bằng hình thức trực quan bằng các ấn phẩm cũng được

BHXH thị xã chú trọng như: phát hành tờ rơi những điều cần biết về BHXH đến các phòng, ban ngành, các cơ quan, doanh nghiệp trong toàn thị xã. Xây dựng pano tuyên truyền về BHXH, BHYT tại trung tâm y tế và các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thị xã Điện Bàn, treo các băng rôn, khẩu hiệu tại khu công nghiệp Điện Nam-Điện Ngọc, các cụm công nghiệp và các tuyến đường chính trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn, trang bị kiến thức về BHXH, BHYT, BHTN cho đội ngũ cán bộ đại lý thu tại các xã, phường và Buru điện.

Việc đổi mới và đa dạng các hình thức tuyên truyền bước đầu đã tạo điều kiện và giúp cho người lao động, các chủ sử dụng lao động và nhân dân hiểu rõ hơn về mục đích, ý nghĩa và tính nhân văn của chính sách BHXH, BHYT trong hệ thống chính sách an sinh xã hội ở nước ta. Kết quả công tác tuyên truyền cũng đã góp phần rất lớn làm thay đổi nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hội đoàn thể các cấp và mọi người dân trong việc thực thi, chấp hành các quy định của luật BHXH, luật BHYT, để thực hiện tốt mục tiêu “BHXH cho mọi người lao động” và “Lộ trình tiến tới BHYT toàn dân.

**Bảng 2.2. Tình hình thực hiện công tác tuyên truyền
năm 2016-2018**

TT	Nội dung	Tình hình thực hiện (2016)		Tình hình thực hiện (2017)		Tình hình thực hiện (2018)	
		Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)	Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)	Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)
1	Đối thoại trực tiếp	2	24	4	55	5	60
2	Đài phát thanh phường	90	20	143	72	156	95
3	Tổ chức tới thăm HGD đề tuyên truyền, vận động	0	0	0	0	1	5
4	Tuyên truyền trực quan	868	25	1275	50	1922	72
	<i>Tờ phướn</i>	0	0	0	0	0	0

TT	Nội dung	Tình hình thực hiện (2016)		Tình hình thực hiện (2017)		Tình hình thực hiện (2018)	
		Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)	Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)	Số lượng (cuộc, bài...)	Số tiền (triệu đồng)
	<i>Áp phích</i>	0	0	0	0	0	0
	<i>Khẩu hiệu</i>	0	0	0	0	0	0
	<i>Tờ rơi</i>	850	3	1250	5	1890	11
	<i>Băng rôn, pano</i>	18	22	25	45	32	61
5	Hội nghị tập huấn , hội thảo	2	25	4	45	5	55
6	Các hình thức tuyên truyền khác			1	35	1	42
	<i>Hội thi tuyên truyền viên</i>	0	0	0	0	0	0
	<i>Phối hợp LĐLĐ tổ chức cuộc thi tìm hiểu về BHXH</i>	0	0	1	35	1	42

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Qua bảng số liệu có thể thấy trong thời gian qua BHXH thị xã Điện Bàn đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hình thức đối thoại trực tiếp ngày càng được phát huy, tỷ lệ phát thanh các chuyên mục BHXH trên đài phát thanh các phường ngày càng tăng... Tuy nhiên công tác tuyên truyền của BHXH thị xã trong thời gian qua cũng gặp phải những khó khăn nhất định, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền còn thiếu, chưa có cán bộ làm chuyên trách về công tác này, trình độ chuyên môn còn hạn chế nên việc thực hiện tuyên truyền vẫn còn những lúng túng nhất định.

2.2.2. Thực trạng lập dự toán thu BHXH

Các căn cứ để xây dựng dự toán thu BHXH bao gồm nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã; số đơn vị sử dụng lao động, số lao động, quỹ tiền lương, tiền công đăng ký đóng BHXH và mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Đây là tiền đề, mục tiêu để xây dựng dự toán thu BHXH.

Dự toán thu được xây dựng trên cơ sở căn cứ vào số lượng đơn vị sử dụng lao động, số lao động trên địa bàn; tình hình sản xuất kinh doanh, kết quả ước thực hiện thu BHXH năm báo cáo, dự báo khả năng tăng trưởng kinh tế và phát triển sản xuất kinh doanh của thị xã.

Sau khi có quyết định giao dự toán thu, chi BHXH của Thủ tướng Chính phủ cho ngành BHXH Việt Nam, BHXH Việt Nam tổ chức giao dự toán cho BHXH các tỉnh, thành phố. BHXH tỉnh Quảng Nam tiến hành giao dự toán thu BHXH cho BHXH huyện, thị, thành phố để các đơn vị xây dựng dự toán thu chi tiết trên địa bàn.

BHXH thị xã căn cứ vào danh sách lao động, quỹ lương trích nộp BHXH của các đơn vị và đối tượng tham gia BHXH do BHXH thị xã quản lý, thực hiện kiểm tra, đối chiếu, tổng hợp và lập 02 bản kế hoạch thu BHXH năm sau, 01 bản lưu tại BHXH thị xã, 01 bản gửi BHXH tỉnh trước ngày 20/10 hàng năm.

Vì trong điều kiện nền kinh tế thị trường luôn có sự biến động, thay đổi, các doanh nghiệp đa phần đều phải chịu tác động làm ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện đóng BHXH theo đúng quy định nên khi bảng dự toán thu được lập thường có xu hướng số dự toán thấp hơn số thực tế.

Bảng 2.3. Dự toán về số thu BHXH giai đoạn năm 2016-2018

ĐVT: triệu đồng

Năm	Dự toán	Ước thực hiện trong năm	Ước tỷ lệ đạt (%)
2016	325.723	332.791	102,17
2017	381.376	389.728	102,19
2018	395.521	408.691	103,33

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Qua bảng 2.3 ta thấy, số ước thực hiện dự toán có sự tăng dần qua các năm và luôn chiếm tỷ lệ cao hơn so với số dự toán đã đề ra. Năm 2016 BHXH thị xã ước số thực hiện thu BHXH là 332,791 tỷ đồng, vượt 2,17% so với dự toán. Năm 2018, do sự thay đổi về chính sách tiền lương của nhà nước nên BHXH thị xã đã ước thực hiện số thu cao hơn rất nhiều so với dự toán, tỷ lệ ước đạt vượt 3,33%. Mục đích của số ước thực hiện luôn cao hơn dự toán là để thúc đẩy tăng số thu BHXH, đạt hiệu quả cao hơn trong công tác hoàn thành chỉ tiêu thu do cấp trên đề ra và đó cũng là mục tiêu chung của toàn ngành.

2.2.3. Tình hình thực hiện dự toán thu BHXH

2.2.3.1. Thực hiện dự toán thu BHXH

Điện Bàn là một thị xã có địa bàn rộng, có dân cư tập trung, có khu công nghiệp Điện Nam-Điện Ngọc và 09 cụm Công nghiệp với số lượng công nhân lao động rất lớn. Chính những đặc điểm đó là điều kiện tốt để thực hiện công tác thu. Để thực hiện tốt mục tiêu thu quỹ BHXH năm sau cao hơn năm trước; đồng thời mở rộng đối tượng thu BHXH bắt buộc nhằm đảm bảo nguyên tắc cân đối thu chi và giảm Ngân sách Nhà nước, tăng Ngân sách BHXH, BHXH thị xã Điện Bàn đã tổ chức thực hiện công tác thu đối với nhiều biện pháp và hình thức: BHXH thị xã đã giao nhiệm vụ cụ thể chi tiết cho từng cán bộ chuyên thu tại bộ phận thu BHXH, chịu trách nhiệm quản lý các đơn vị tham gia BHXH. BHXH thị xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện thu BHXH của tất cả các đơn vị sử dụng lao động có tài khoản và trụ sở đóng trên địa bàn thị xã bao gồm các đơn vị thuộc cấp thị xã quản lý, các doanh nghiệp và các đơn vị khác do BHXH tỉnh Quảng Nam giao theo quyết định phân cấp thu. Sau khi dự toán thu BHXH được giao, BHXH thị xã và cán bộ quản lý thu chủ động tiến hành đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ thu.

Thứ nhất: BHXH thị xã thường xuyên thực hiện rà soát, lập danh sách các đơn vị đang hoạt động trên địa bàn nhằm phát hiện thêm các đối tượng mới cần tham BHXH trên địa bàn quản lý của thị xã mình. Việc phát hiện thêm các đối tượng mới phải đóng BHXH có ý nghĩa rất quan trọng với sự tồn tại và phát triển không chỉ đối với BHXH thị xã nói riêng mà còn ảnh hưởng đến cả BHXH nói

chung. Từ đó làm tăng thêm số lượng lao động phải đóng góp vào quỹ BHXH và tất nhiên dẫn đến Ngân sách của quỹ BHXH tăng lên, tách xa dần Ngân sách Nhà nước. Hoạt động này thực hiện tốt được nhờ đó mà hoạt động BHXH cũng được thực hiện tốt hơn theo nguyên tắc lấy số đông bù số ít.

Thứ hai: BHXH thị xã thường xuyên cử cán bộ tiếp xúc với các đơn vị sử dụng lao động. Công tác thu có được thực hiện một cách hiệu quả hay không trước tiên là phải tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách được khảo sát thực tế. Hiện nay tại BHXH có 5 cán bộ làm công tác chuyên thu. Trong khi đó, khối lượng đơn vị cơ sở thuộc diện quản lý lại rất lớn. Với việc tiếp xúc trực tiếp với các đơn vị sử dụng lao động như vậy, các cán bộ chuyên trách công tác thu BHXH đã nắm rõ các công việc:

- + Nắm chắc tình hình số lượng lao động có trong các đơn vị để tránh tình trạng các đơn vị sử dụng lao động kê khai số lao động ít hơn so với thực tế gây thiệt thòi cho người lao động khi họ gặp khó khăn. Hơn nữa còn có thể nắm chắc được tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị và tình hình quỹ lương thực tế.

- + Tuyên truyền, giải thích các chế độ cho người sử dụng lao động giúp họ hiểu được quyền lợi và nghĩa vụ mà họ phải thực hiện, tránh tình trạng trốn tránh trách nhiệm tham gia BHXH đối với người lao động. Các cán bộ còn cung cấp thêm cho họ các sách báo có liên quan đến ngành BHXH nhằm giúp họ nắm được các thông tin về BHXH.

- + Hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động lập danh sách lao động, quỹ tiền lương tham gia đóng BHXH.

- + Hướng dẫn các đơn vị làm phiếu tăng, giảm mức đóng BHXH hàng tháng đến người lao động, lập bảng đối chiếu nộp BHXH cho cơ quan BHXH

- + Quy định và thông báo lịch làm việc của các cán bộ chuyên thu cho các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thị xã.

Thứ ba: thực hiện đôn đốc, theo dõi, ghi chép kết quả đóng góp BHXH

- + Hàng tháng, cán bộ thu căn cứ vào danh sách lao động, quỹ tiền lương đơn vị đăng ký và phiếu tăng giảm mức đóng BHXH để xác định số tiền BHXH phải

đóng, cũng như thông báo kịp thời những đơn vị nợ tiền đóng BHXH từ hai tháng trở lên để các đơn vị khẩn trương nộp tiền.

+ Ngoài ra các cán bộ chuyên trách còn ghi chép chi tiết và chính xác kết quả đóng BHXH của từng cơ quan, từng đơn vị vào đầy đủ các mẫu sổ sách. Hàng tháng phải đối chiếu với cán bộ tổng hợp thu của BHXH tỉnh về kết quả đóng BHXH của từng đơn vị trên địa bàn thị xã.

+ Hàng tháng khi đối chiếu kết quả đóng của các đơn vị, các cơ quan được phân công theo dõi, các cán bộ phải kiểm tra lại số lao động, quỹ tiền lương tham gia BHXH hàng tháng trong kỳ, đối chiếu số đơn vị đã đóng trong kỳ, đối chiếu từ ngày đầu tháng, đầu quý, đến ngày cuối cùng của kỳ đối chiếu.

+ Hàng tháng đã tổng hợp kết quả đóng BHXH theo khối quản lý. Từ đó, các cán bộ thu phải xác nhận để thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức cho những người được hưởng trợ cấp đồng thời hướng dẫn các đơn vị viết tờ khai cấp sổ BHXH, ghi nhận quá trình vào sổ BHXH.

Tính đến 31/12/2018, BHXH thị xã Điện Bàn quản lý 18.908 đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT có 175.016 đối tượng tham gia, BHTN có 17.336 đối tượng tham gia, BHXH tự nguyện có 136 đối tượng tham gia.

**Bảng 2.4. Số lượng đơn vị tham gia BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn
2016-2018**

ĐVT: đơn vị

Chỉ tiêu	2016	2017	2018
Đơn vị thuộc diện tham gia BHXH	1.045	1,125	1,375
Đơn vị đã tham gia BHXH	420	530	746
Tỷ lệ % đơn vị tham gia BHXH	40,19	47,11	54,25

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Từ bảng số liệu 2.4, ta có thể thấy số lượng đơn vị đã tham gia bảo hiểm xã hội đều tăng dần qua các năm, cụ thể năm 2017 số lượng đơn vị tham gia là 530 đơn vị tăng 6,92% so với năm 2016, năm 2018 là 746 đơn vị, tăng 7,14% so với năm 2017. Điều đó cho thấy việc thực hiện công tác thu BHXH ngày càng được nâng

cao và hoàn thiện qua các năm. Tuy nhiên so với số lượng đơn vị thực tế trên địa bàn thuộc diện tham gia BHXH thì số lượng đơn vị đã tham gia BHXH vẫn chưa đạt tỷ lệ cao, tình trạng trốn đóng BHXH vẫn còn diễn ra.

Cùng với số đơn vị tham gia BHXH ngày càng tăng qua các năm thì số lao động tham gia BHXH cũng tăng lên rất nhanh.

Bảng 2.5. Số lượng lao động tham gia BHXH tại thị xã Điện Bàn 2016-2018

DVT: đơn vị

Chỉ tiêu	2016	2017	2018
Lao động thuộc diện tham gia BHXH	30.060	32.285	32.759
Lao động đã tham gia BHXH	15.475	17.628	18.840
Tỷ lệ % lao động tham gia BHXH	51,48	54,60	57,51

Nguồn: *BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm*

Qua bảng số liệu trên cho thấy, số lượng người lao động tham gia BHXH tại thị xã Điện Bàn hằng năm đều tăng so với năm trước tuy nhiên tỷ lệ vẫn đang ở mức thấp, số lao động làm việc tại các công ty thực tế lại cao hơn rất nhiều so với số lao động đang tham gia BHXH, đây cũng là tình trạng chung trên toàn địa bàn tỉnh Quảng Nam nói riêng cũng như cả nước nói chung, qua đó khẳng định một bộ phận không nhỏ người lao động chưa được hưởng đầy đủ quyền lợi mà đáng lẽ ra khi tham gia làm việc người lao động phải được hưởng.

Cùng với sự phát triển đối tượng tham gia, số thu không ngừng tăng lên, tạo điều kiện cho việc chi trả các chế độ BHXH cho người thụ hưởng kịp thời, đầy đủ.

Bảng 2.6. Tổng hợp số liệu thu tại BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm		
	2016	2017	2018
Thu BHXH bắt buộc	187.480	217.203	228.261
Thu BHYT	127.618	140.935	153.964
Thu BH thất nghiệp	13.883	15.611	17.607

Nguồn: *Báo cáo tình hình kết quả hoạt động qua các năm của BHXH thị xã Điện Bàn*

Bảng 2.7. Tình hình thực hiện dự toán thu BHXH năm 2016-2018

ĐVT: triệu đồng

STT	Năm	Dự toán	Ước thực hiện dự toán	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với dự toán (%)
1	2016	325.723	332.791	328.981	101
2	2017	381.376	389.728	373.749	98
3	2018	395.521	408.691	399.832	101

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Qua 2 bảng số liệu trên có thể thấy năm 2016 số thu BHXH thực tế đạt 328,981 tỷ đồng vượt hơn so với số dự toán 3,258 tỷ đồng, tỷ lệ vượt là 1%, nhưng vẫn còn thấp hơn 3,81 tỷ đồng so với số đã ước thực hiện trong năm. Đến năm 2017 số dự toán là 381,376 tỷ đồng nhưng thực tế thu được 373,749 tỷ đồng, chỉ đạt được 98% so với dự toán, ít hơn 15,979 tỷ đồng so với số ước thực hiện. Năm 2018 BHXH thị xã đã thu về được 399,832 tỷ đồng, so với số ước thực hiện trong năm thì vẫn còn thiếu hơn 8,859 tỷ đồng, nhưng lại vượt 4,311 tỷ đồng so với số dự toán, đạt tỷ lệ 101%. Điều này cho thấy trong những năm qua BHXH thị xã Điện Bàn tuy đã tuân thủ đúng quy trình lập dự toán, nhưng số liệu dự toán được lập vẫn chưa sát với số thu thực tế, dẫn đến việc dự toán hằng năm có sự chênh lệch cao thấp, phản ánh chưa đúng tình hình kinh tế, chưa đảm bảo cân đối nguồn kinh phí chi các chế độ BHXH hằng năm của đơn vị.

2.2.3.2. Phối hợp thực hiện dự toán thu BHXH

Công tác thu BHXH là một công tác có liên hệ mật thiết với các ban ngành, đoàn thể khác vì vậy để tăng cường tiến độ thực hiện tốt dự toán thu BHXH, BHYT cũng như giảm tỷ lệ nợ, trong những năm qua, BHXH thị xã Điện Bàn đã chủ động làm việc với các phòng ban có liên quan như:

- Đối với phòng Tài chính- kế hoạch thị xã: Đề nghị chuyển cấp đầy đủ hạn mức kinh phí năm cho các đơn vị hành chính sự nghiệp và kinh phí bổ sung chênh lệch do thay đổi mức lương cơ sở để các đơn vị có nguồn kinh phí chuyển trả số phải nộp BHXH, BHYT, BHTN.

- Phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật lao động như giám sát ký kết hợp đồng lao động và thực hiện chính sách BHXH. Rà soát, đối chiếu tăng giảm các đối tượng tham gia BHYT do ngân sách nhà nước đảm bảo và tổng hợp chuyển trả tiền cho cơ quan BHXH trước ngày 30 hàng quý.

- Phối hợp với phòng giáo dục đào tạo thường xuyên đôn đốc các trường học trích chuyển tiền BHXH, BHYT, BHTN theo chỉ đạo của UBND thị xã.

- Phối hợp chặt chẽ với ngân hàng, kho bạc trong thu, nộp BHXH.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động chỉ đạo tổ chức xây dựng, củng cố công đoàn cơ sở vững mạnh với nội dung hoạt động thiết thực để bảo vệ quyền lợi NLĐ như: ký thỏa ước lao động tập thể, tuyên truyền, giám sát việc thực hiện các chính sách về lao động và BHXH.

- Phối hợp ủy ban nhân dân xã, phường quản lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn.

Trong những năm qua nhờ công tác phối hợp với các phòng, ban trên địa bàn, công tác thực hiện dự toán thu của BHXH thị xã đã đạt được những kết quả khả quan, số thu được cao hơn năm trước, đối tượng tham gia ngày càng được mở rộng. Tuy nhiên trong quá trình phối hợp thực hiện vẫn còn những hạn chế, thiếu sót. Công tác phối hợp còn chưa nhịp nhàng, các đơn vị có cơ chế phối hợp chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc lãnh đạo và chỉ đạo phối hợp với BHXH.

2.2.4. Thực trạng quyết toán thu BHXH

2.2.4.1. Quản lý tiền thu

Theo quy định, tiền thu BHXH không được sử dụng để chi cho bất cứ việc gì; Không được áp dụng hình thức gán thu bù chi tiền BHXH đối với các đơn vị. Các trường hợp truy thu BHXH để cộng nối thời gian tham gia BHXH chỉ được thực hiện sau khi có sự chấp thuận bằng văn bản của BHXH tỉnh. Bảo hiểm xã hội thị xã Điện Bàn chuyển tiền thu BHXH về tài khoản chuyên quản thu của BHXH tỉnh Quảng Nam vào ngày 10 và ngày 25 hằng tháng. Riêng tháng cuối năm chuyển toàn bộ số tiền thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn về BHXH tỉnh Quảng Nam

trước 24 giờ ngày 31/12.

Về phía đơn vị, chậm nhất vào ngày cuối tháng, đơn vị quản lý đối tượng phải nộp đủ số tiền đã được xác định vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH nơi đăng ký tham gia BHXH. Nếu chậm nộp từ 30 ngày trở lên so với kỳ hạn phải nộp thì ngoài việc bị xử lý theo quy định của pháp luật về BHXH, cơ quan, đơn vị, còn phải nộp tiền lãi theo mức lãi suất tiền vay quá hạn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm truy nộp.

Bảng 2.8. Tình hình thực hiện hoạt động thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018

DVT: Triệu đồng

STT	Năm	Số tiền BHXH phải thu theo kế hoạch	Số tiền BHXH thực thu	Tỷ lệ đạt (%)
1	2016	342.380	328.981	96,08
2	2017	386.550	373.749	96,68
3	2018	415.035	399.832	96,33

Nguồn: *BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm*

Qua bảng số liệu trên có thể nhận thấy số tiền thu BHXH qua các năm đều có sự gia tăng. Năm 2016 BHXH thị xã Điện Bàn thu được 328,981 tỷ đồng đạt 96,08% so với số phải thu; Năm 2017 thu được 373,749 tỷ đồng, đạt 96,68% so với số phải thu. Đến năm 2018 thu được 399,832 tỷ đồng, đạt 96,33 % so với số phải thu. Điều này chứng tỏ tiềm năng thu BHXH ngày càng có xu hướng tăng dần. Tuy vậy, trong công tác thu vẫn còn gặp nhiều khó khăn, số thu vẫn chưa đạt được 100% kế hoạch được giao.

**Bảng 2.9. Tình hình nợ đọng BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn
năm 2016-2018**

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	Năm	Số tiền BHXH phải thu theo KH	Số tiền BHXH thực thu	Số tiền nợ đọng BHXH	Tỷ lệ nợ đọng BHXH (%)
1	2016	342.380	328.981	13.399	3,91
2	2017	386.550	373.749	12.801	3,31
3	2018	415.035	399.832	15.201	3,66

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Tình hình nợ BHXH diễn ra khá phổ biến, điều đáng chú ý là không những các doanh nghiệp ngoài nhà nước mà kể cả doanh nghiệp nhà nước và đơn vị hành chính, sự nghiệp cũng nợ BHXH. Nợ BHXH làm cho nhiều người lao động đến tuổi nghỉ hưu nhưng chưa được giải quyết chế độ do doanh nghiệp còn nợ BHXH. Số tiền nợ BHXH của các đơn vị sử dụng lao động trong năm 2016 là hơn 13,3 tỷ đồng. Năm 2018 có tỷ lệ cao nhất là 3,66% tương ứng với gần 15,2 tỷ đồng. Điều này gây ảnh hưởng rất lớn đến số thu quỹ BHXH, chính vì vậy BHXH thị xã Điện Bàn cần tăng cường biện pháp đôn đốc thu, thanh tra, kiểm tra và khởi kiện, xử phạt những trường hợp trốn đóng, chậm đóng BHXH để có thể giảm tỷ lệ nợ hàng năm xuống thấp.

2.2.4.2. Quyết toán thu

Quyết toán thu được thực hiện theo số tiền đã thực thu được của các đối tượng trong năm. Định kỳ hằng quý, hằng năm cơ quan BHXH tỉnh Quảng Nam trên cơ sở số liệu BHXH thị xã báo cáo sẽ lên kế hoạch và thực hiện kiểm tra, quyết toán với BHXH thị xã Điện Bàn. Kết quả kiểm tra thẩm định sẽ là cơ sở để cơ quan BHXH tỉnh Quảng Nam thực hiện quyết toán tài chính quý, năm và là cơ sở để phát hiện sai phạm của BHXH thị xã Điện Bàn để có hướng chấn chỉnh.

Các năm vừa qua BHXH không có tình trạng thu sai so với quy định. Đối với những trường hợp thu nhầm do đơn vị chuyển nhầm hoặc chưa xác định đối

tương đều được hoàn trả với đầy đủ quyết định và chứng từ hợp lý theo quy định.

Bảng 2.10. Tình hình quyết toán thu – chi năm 2016-2018

ĐVT: Triệu đồng

STT	Năm	Tổng số thu	Tổng số chi	Chênh lệch	Tỷ lệ (%) Chi/Thu
1	2016	328.981	269.764	+59.217	82
2	2017	373.749	340.111	+33.638	91
3	2018	399.832	387.837	+11.995	97

Nguồn: *BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm*

Từ bảng số liệu 2.12 có thể thấy giai đoạn năm 2016-2018 quỹ thu - chi BHXH tại thị xã Điện Bàn đều có thặng dư, điều này chủ yếu nhờ vào chính sách thay đổi tiền lương của Nhà nước. Tuy nhiên tỷ lệ tổng chi qua các năm đều tăng rõ rệt, đặc biệt trong năm 2018 tỷ lệ chi khá cao, chiếm 97% trên tổng số thu được. Số liệu này cảnh báo rằng trong thời gian đến nếu BHXH thị xã Điện Bàn không có biện pháp tăng thu, giảm chi thì sẽ dẫn đến việc mất cân đối quỹ BHXH.

Nhìn chung công tác quyết toán thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn đã được thực hiện theo đúng các nguyên tắc, biểu mẫu, nội dung và phương pháp trình bày nhất quán. Chấp hành các văn bản hướng dẫn của cấp trên khi thực hiện quyết toán, số liệu quyết toán được BHXH tỉnh Quảng Nam đánh giá cao về tính khách quan, chính xác, trung thực.

2.2.5. Thực trạng tổ chức kiểm tra về BHXH

Nhận thức được vai trò của công tác thanh tra, kiểm tra là công cụ giúp cho người lãnh đạo phát hiện những nhân tố tích cực, phòng ngừa xử lý những vi phạm nhằm điều chỉnh trong quản lý và hoàn thiện cơ chế quản lý của mình để đạt hiệu quả cao. Vì vậy, BHXH thị xã Điện Bàn đã quan tâm, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảm bảo vừa kiêm, vừa chuyên. Những năm qua, công tác kiểm tra của BHXH thị xã là công cụ đắc lực trong việc quản lý BHXH nói chung, quản lý thu BHXH nói riêng.

Hàng năm, căn cứ vào chương trình kiểm tra của BHXH tỉnh Quảng Nam,

BHXH thị xã Điện Bàn đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra và phối hợp với Phòng lao động Thương binh & Xã hội, Liên đoàn Lao động thị xã Điện Bàn kiểm tra các đơn vị SDLĐ, trọng tâm kiểm tra tập trung vào công tác thu nộp BHXH, BHYT, công tác cấp sổ BHXH và công tác chi trả các chế độ ngắn hạn, từ đó đề nghị các đơn vị SDLĐ thực hiện đúng các chế độ BHXH theo quy định. Công tác kiểm tra được thực hiện theo 2 hình thức: kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.

Bảng 2.11. Tình hình thực hiện kế hoạch kiểm tra tại BHXH thị xã Điện Bàn 2016– 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Kế hoạch kiểm tra	Đợt	61	76	81
2	Số đã thực hiện	Đợt	33	46	56
3	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch	%	54,1%	60,5%	69,1%
4	Số đợt phát hiện có vi phạm	Đợt	20	31	34
5	Tỷ lệ đơn vị vi phạm	%	60,6%	67,4%	60,7%
6	Số thu BHXH tăng thêm qua kiểm tra	Triệu đồng	254	568	1.659

Nguồn: BHXH thị xã Điện Bàn nhiều năm

Qua bảng số liệu 2.11 cho thấy từ năm 2016 đến năm 2018 đã thực hiện 135 cuộc kiểm tra, bao gồm kiểm tra của cơ quan BHXH và kiểm tra liên ngành. Thông qua công tác kiểm tra đã phát hiện và xử lý nhiều trường hợp vi phạm BHXH, chủ yếu là việc kê khai không đầy đủ số lao động thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, kê khai mức lương thấp hơn so với mức lương thực tế, khai man tuổi đời và thời gian công tác tính hưởng BHXH... Chỉ tính năm 2018 từ thực tế kiểm tra 56 đơn vị, BHXH thị xã đã kiến nghị 15 đơn vị SDLĐ đăng ký lao động tham gia BHXH, kiến nghị 19 đơn vị SDLĐ nộp số tiền BHXH còn thiếu tính đến thời điểm kiểm tra. Số tiền các đơn vị thanh tra, kiểm tra đang nợ đọng BHXH nộp cho cơ quan BHXH là 1.659 triệu đồng.

Tuy nhiên, do chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của công tác kiểm tra còn

hạn chế, mới chỉ dừng lại ở công tác kiểm tra, kiểm soát và kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật. Các quyết định xử lý sau khi kiểm tra của BHXH thị xã chưa được các đơn vị nghiêm túc thực hiện. Việc theo dõi đơn đốc, báo cáo kết quả thực hiện của các đơn vị được kiểm tra chưa chặt chẽ. Do đó, hiệu quả của công tác kiểm tra còn chưa cao.

Thực hiện quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Quyết định số 868/QĐ-BHXH ngày 08/06/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, ngoài công tác kiểm tra và phối hợp kiểm tra, công tác tiếp công dân và trả lời đơn thư được BHXH thị xã đặc biệt chú trọng. BHXH thị xã đã bố trí phòng và cán bộ thường trực tiếp công dân thường xuyên.

Bảng 2.12. Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của BHXH thị xã Điện Bàn năm 2016-2018

STT	Diễn giải	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Số đơn thư khiếu nại	5	2	1
2	Số đơn thư tố cáo	0	0	0
3	Số đơn thư đã được giải quyết	5	2	1

Nguồn : BHXH thị xã Điện Bàn

Trong gia đoạn 2016-2018 nhìn chung các đơn thư có nội dung kiến nghị của công dân đều được BHXH thị xã Điện Bàn thụ lý giải quyết dứt điểm, thỏa đáng, đa phần các đơn thư chủ yếu là khiếu nại giải quyết các chế độ chính sách BHXH, không có đơn thư tố cáo. Tỷ lệ đơn thư khiếu nại ngày càng giảm, góp phần tạo niềm tin cho đối tượng tham gia BHXH.

2.3. Đánh giá chung về công tác quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2.3.1. Thành công

Các cán bộ trong BHXH thị xã Điện Bàn đều nhận thức được tầm quan trọng của công tác thu. Đây là nhiệm vụ trọng tâm của ngành góp phần vào việc hình thành tăng trưởng quỹ BHXH làm cơ sở đảm bảo cho việc thực hiện các chế độ BHXH nhanh chóng, kịp thời và đầy đủ. Từ đó, các cán bộ và nhân viên của BHXH

thị xã Điện Bàn đã phấn đấu tích cực thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định của pháp luật.

Các chuyên quản thu đã sử dụng nhiều biện pháp khác nhau để tạo ra sự chuyển biến tích cực trong công tác thu như: thông tin tuyên truyền, đôn đốc nhắc nhở các cơ sở, đơn vị thực hiện trách nhiệm của mình đối với người lao động, chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan để tăng cường công tác thu.

Trong giai đoạn 2016 -2018 công tác quản lý thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần đảm bảo cân đối thu chi quỹ BHXH của thị xã Điện Bàn, đảm bảo an toàn, an sinh xã hội trên địa bàn thể hiện ở các điểm sau đây:

- BHXH thị xã luôn hoàn thành cơ bản chỉ tiêu kế hoạch giao trên địa bàn quản lý.

- Tính tuân thủ đóng góp BHXH của các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc trên địa bàn quản lý ngày càng nâng lên, thể hiện:

 - + Số lượng và tỷ lệ đơn vị SDLĐ và NLĐ tham gia BHXH có xu hướng gia tăng, năm sau cao hơn năm trước.

 - + Số tiền thu BHXH có xu hướng tăng cao

- Công tác quản lý đối tượng tham gia, quản lý quỹ lương, mức đóng BHXH trên địa bàn đã được củng cố, hoàn thiện. Từ năm 2007 đơn vị đã sử dụng phần mềm về thu BHXH đảm bảo việc quản lý đối tượng, xác định chính xác kết quả thu nộp BHXH của các đơn vị sử dụng lao động, đáp ứng khá kịp thời yêu cầu của ngành về thống kê, báo cáo phục vụ công tác quản lý quỹ.

- Có sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể có liên quan, các đơn vị sử dụng lao động, cấp ủy chính quyền và cơ quan BHXH thị xã Điện Bàn trong việc tổ chức thực hiện các chế độ chính sách BHXH, BHYT cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

2.3.2. Hạn chế

Bên cạnh nhiều thành tích đã đạt được như: số thu liên tục tăng qua các năm, số đơn vị tham gia BHXH năm sau cao hơn năm trước... Tuy vậy vẫn còn một số

vấn đề còn tồn tại, cụ thể như sau:

- Tình trạng nợ đọng BHXH trong vòng 3 năm qua đều chiếm một tỷ lệ khá lớn. Mặc dù, đã cố gắng đôn đốc các đơn vị nộp BHXH đúng thời hạn nhưng tỷ lệ nợ đọng của các đơn vị vẫn còn cao không giảm nhiều.

- Vẫn tồn tại tình trạng các đơn vị có lao động thuộc diện bắt buộc tham gia BHXH nhưng chưa đăng ký với BHXH thị xã Điện Bàn, việc trốn tránh nghĩa vụ diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau như:

+ Việc căn cứ để xác định mức nộp BHXH của các doanh nghiệp là số lao động và số tiền lương của lao động trong doanh nghiệp, do đó, nhiều doanh nghiệp luôn tìm cách để khai giảm hai yếu tố này nhằm làm giảm số phí phải nộp hàng tháng vì xu hướng của các doanh nghiệp là muốn nộp thấp số tiền BHXH.

+ Về lao động, doanh nghiệp thường kéo dài thời gian học nghề của công nhân hoặc chỉ ký hợp đồng thời vụ cho người lao động.

+ Về tiền lương đóng BHXH, các doanh nghiệp không đưa các khoản phụ cấp của người lao động vào danh sách trích nộp BHXH, không báo tăng mức nộp BHXH cho người lao động được tăng lương.

Tất cả những sai phạm này không chỉ làm ảnh hưởng đến kết quả thu BHXH mà còn trực tiếp ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động về các mức hưởng trợ cấp.

- Hiện tượng trục lợi quỹ BHXH xảy ra ngày càng phổ biến: Các doanh nghiệp lách luật bằng cách đóng không đúng thời gian và mức quy định, cố tình chây ì, chấp nhận chịu tiền phạt đóng. Có rất nhiều doanh nghiệp hàng tháng vẫn trích trừ tiền BHXH, BHYT, BHTN trên mức lương của người lao động nhưng lại không nộp cho cơ quan BHXH. Khi các cơ quan thanh tra xử lý thì các doanh nghiệp chỉ nộp một ít để mang tính chất đối phó rồi cam kết sẽ trả dần.

- Về công tác tuyên truyền vẫn còn chưa sâu rộng, việc tuyên truyền chỉ đến được với các nhân viên phụ trách về BHXH của các doanh nghiệp chưa đến được cụ thể với từng người lao động do đó nhận thức về BHXH của chủ sử dụng lao động và đặc biệt là người lao động còn hạn chế, phần lớn họ chưa hiểu rõ được

nghĩa vụ và quyền lợi của mình khi tham gia BHXH.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra, khởi kiện các đơn vị có số nợ đọng kéo dài tuy đã được chú trọng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Chế tài xử lý vi phạm còn chưa đủ mạnh, công tác phối hợp giữa các ngành chức năng vẫn còn hạn chế.

2.3.3. Nguyên nhân

2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan

Trong thời gian qua, BHXH thị xã Điện Bàn tuy đã phối hợp với các ngành chức năng, nhằm thống kê, rà soát, nắm chắc số liệu về lao động trong độ tuổi có việc làm trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, xu hướng phát triển của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể... trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tổng thể để phát triển nguồn thu BHXH. Song, do triển khai thiếu đồng bộ và thiếu biên chế trực tiếp làm công tác này, nên việc dự báo không được cập nhật liên tục, độ chính xác không cao, ảnh hưởng nhiều đến xây dựng kế hoạch thu hằng năm cũng như kế hoạch của những năm tiếp theo; do vậy công tác thu BHXH của BHXH thị xã còn bị động, thực tế không theo kịp với nhịp độ phát triển phong phú, đa dạng của doanh nghiệp.

Mặc dù đã có sự phối hợp giữa BHXH thị xã với các cơ quan hữu quan về việc kiểm tra các đơn vị thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT nhưng có lúc chưa chặt chẽ, nhịp nhàng, làm ảnh hưởng đến kết quả, tiến độ và chất lượng giải quyết công việc; việc phối hợp liên ngành triển khai thực hiện một số quy chế, quy định phối hợp liên ngành chưa được tốt.

Công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn của từng ngành và liên ngành cấp thành phố đối với liên ngành cấp thị xã có lúc chưa kịp thời, nên chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp của liên ngành cấp thị xã trong quá trình giải quyết một số vụ việc chưa tốt.

Chưa có kế hoạch phối hợp thường xuyên với các cơ quan thông tin, tuyên truyền, phòng Lao động thương binh & xã hội thị xã, Liên đoàn lao động thị xã. Đã tổ chức hệ thống đại lý thu tại các phường nhưng hệ thống đại lý làm việc không đủ kiến thức phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn, giải đáp các chế độ BHXH.

Cán bộ còn thiếu, năng lực tổ chức thực hiện, trình độ nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ nhân sự còn hạn chế. Do đối tượng tham gia BHXH phát triển nhanh, nhiệm vụ được giao quá nhiều nhưng biên chế lại không tăng tương ứng theo nhiệm vụ. Do áp lực công việc quá lớn nên cán bộ thu mới chỉ chạy theo công việc sự vụ mà không có điều kiện khai thác đối tượng tham gia BHXH. Một bộ phận cán bộ thu chưa chuyên nghiệp, năng lực, trình độ và kỹ năng còn hạn chế, thiếu chương trình đào tạo tiên tiến, chưa đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, chưa sâu sát cơ sở, việc nghiên cứu áp dụng văn bản còn máy móc xử lý công việc chưa linh hoạt.

2.3.3.2. Nguyên nhân khách quan

Tình hình kinh tế ngày càng khó khăn ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, tài chính, tiền lương của nhiều đơn vị trên địa bàn tỉnh, dẫn đến tình trạng nợ đọng bảo hiểm, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Nhiều doanh nghiệp nhỏ, đã đăng ký tham gia BHXH, BHYT, nhưng sau một thời gian hoạt động không hiệu quả, tuyên bố giải thể, phá sản, nhưng chưa giải quyết được dứt điểm số nợ này. Vì vậy, tình trạng nợ, trốn BHXH, BHYT ở các đơn vị kiểu này chiếm số lượng khá lớn.

Mức phạt các hành vi vi phạm pháp luật BHXH và luật lao động còn chưa cao, chưa đủ sức nặng để răn đe, hơn nữa thẩm quyền xử phạt lại không thuộc về cơ quan BHXH ... Do đó, các doanh nghiệp vẫn có xu hướng chiếm dụng tiền nộp BHXH để tiến hành sản xuất kinh doanh vì họ có thể không bị phạt hoặc có bị phạt thì mức phạt này cũng không cao.

Việc phối hợp thanh, kiểm tra với Thanh tra Sở LĐTBXH trên địa bàn thị xã gặp nhiều khó khăn, do số lượng cán bộ thanh tra ít, khối lượng công việc nhiều. Sau khi cơ quan BHXH kiến nghị xử phạt, thời gian chờ đợi để xử lý quá lâu, ảnh hưởng đến việc đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

Hoạt động của tổ chức công đoàn với tư cách là người bảo vệ quyền lợi cho người lao động và do nhu cầu về việc làm nên người lao động chưa thực thi quyền của người lao động theo quy định của luật BHXH như: cung cấp thông tin về việc

đóng BHXH của người lao động khi người lao động hoặc tổ chức công đoàn yêu cầu

Nguyên nhân từ phía doanh nghiệp

- Phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã Điện Bàn là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, do đó có những các doanh nghiệp mới thành lập, số lượng lao động dưới 3 nên không có khả năng đóng BHXH. Bên cạnh đó các doanh nghiệp ngành giao thông, xây dựng đặc thù là khi công trình hoàn thành mới được quyết toán thì lúc đó doanh nghiệp mới có tiền đóng BHXH.

- Có những doanh nghiệp thiếu hiểu biết hoặc chưa quan tâm đúng mức đến người lao động và quyền lợi của họ, trong đó có BHXH hoặc có doanh nghiệp hiểu nghĩa vụ, trách nhiệm tham gia BHXH cho người lao động, nhưng do nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, họ không có khả năng tham gia hoặc tham gia BHXH không đầy đủ cho người lao động. Chẳng hạn, việc điều chỉnh mức lương tối thiểu cùng cho NLĐ hàng năm khiến mức lương đóng BHXH tăng lên khá nhiều, doanh nghiệp không xoay sở kịp. Phần lớn doanh nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa thích ứng kịp cơ chế thị trường, tính cạnh tranh các mặt hàng kém (giá thành cao, sản phẩm tiêu thụ chậm), thu nhập của người lao động thấp, doanh nghiệp không có khả năng thực hiện nghĩa vụ BHXH.

- Các chủ sử dụng lao động chưa tự giác đăng ký tham gia nộp BHXH cho người lao động. Cũng có những doanh nghiệp đăng ký thành lập nhưng không hoạt động hay hoạt động trong thời gian ngắn rồi giải thể nên cơ quan BHXH không có cơ sở để thực hiện thu BHXH .

Nguyên nhân từ phía người lao động

Nhận thức của đối tượng tham gia BHXH tuy đã được nâng lên song vẫn còn nhưng hạn chế nhất định. Do nhận thức của một số chủ sử dụng lao động, người lao động và nhân dân về chính sách BHXH còn hạn chế. Mặt khác, do áp lực về việc làm nên một bộ phận người lao động không dám đấu tranh đòi hỏi những quyền lợi về BHXH của mình. Vì lợi nhuận, chủ sử dụng lao động bất chấp các quy định của pháp luật để chiếm dụng tiền BHXH để dùng vào các mục đích khác đã làm ảnh hưởng đến việc thu và giải quyết các chế độ cho người lao động.

Tóm lại, công tác quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn trong giai đoạn 2016-2018 vẫn còn nhiều bất cập. Để đảm bảo quỹ BHXH thu được ngày càng đầy đủ, đúng hạn, tránh thất thoát thì BHXH thị xã Điện Bàn cần phải áp dụng các giải pháp nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý thu tại đơn vị trong thời gian tới.

Tiểu kết chương 2

Nêu lên thực trạng quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn, trên cơ sở phân tích số liệu về thực hiện dự toán thu, công tác quản lý thu; từ đó đánh giá, nêu lên những thành công, đồng thời cũng chỉ ra những hạn chế, tồn tại và xác định nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại trong công tác thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU BHXH TẠI BHXH THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

3.1. Căn cứ đề xuất giải pháp

3.1.1. Quan điểm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH

Đối với nước ta, BHXH là chính sách trong hệ thống chính sách xã hội của Đảng, nếu làm tốt có hiệu quả sẽ góp phần quan trọng vào việc đảm bảo an sinh xã hội của đất nước, do vậy càng nhiều người tham gia BHXH, tức là chính sách BHXH của Đảng đã đi vào cuộc sống, được người dân hưởng ứng, đón nhận. Khi nhiều người tham gia đóng BHXH thì quỹ BHXH càng lớn, an sinh xã hội càng được bảo đảm. Bắt đầu từ Đại hội VII, Đảng ta đã đề ra chủ trương đổi mới chính sách Bảo hiểm xã hội theo hướng mở rộng người lao động tham gia BHXH thuộc tất cả các thành phần kinh tế và từng bước tách quỹ BHXH khỏi Ngân sách nhà nước. Tới các kỳ Đại hội tiếp theo, bên cạnh việc khẳng định quan điểm tiếp tục đổi mới thực hiện chính sách BHXH, BHYT, từng bước mở rộng vững chắc hệ thống BHXH, Đảng ta đã đề ra mục tiêu tiến tới áp dụng chế độ BHXH cho mọi người lao động, mọi tầng lớp nhân dân và tiến tới BHYT toàn dân. Sự phát triển mạnh mẽ của BHXH, BHYT đòi hỏi cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt của Đảng ta. Thực hiện tốt quan điểm “Thực hiện tốt các chế độ, chính sách BHXH, BHYT là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và của mỗi người dân” nhằm tăng cường hơn trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt hơn các chế độ, chính sách BHXH, BHYT trong giai đoạn mới.

Riêng vấn đề nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước là vấn đề cấp thiết luôn được đề cập trong mọi thời kỳ không chỉ riêng trong lĩnh vực BHXH mà còn trong bất cứ hoạt động kinh tế - xã hội nào. Quan điểm, nội dung hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với công tác quản lý BHXH ở Việt Nam hiện nay được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật trên và được cụ thể hóa thành 4 điểm

như sau:

1. Nhận thức về vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động BHXH, quản lý phát triển nó BHXH là hoạt động sự nghiệp dịch vụ công - một trong những chức năng của quản lý Nhà nước. Kinh tế thị trường ngày càng phát triển, tăng trưởng ngày càng cao thì nguy cơ bất bình đẳng xã hội, nạn thất nghiệp gia tăng, phân hóa giàu nghèo, tiềm ẩn bất ổn định xã hội lớn và nhiều vấn đề khác. Đó đó việc tăng cường quản lý Nhà nước với hệ thống chính sách phù hợp là cơ sở để tạo ra ổn định kinh tế - xã hội, xã hội đồng thuận, NLD yên tâm làm việc góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững. Cần quán triệt các nguyên tắc cơ bản của BHXH là mở rộng mọi thành viên xã hội tham gia; đảm bảo tính bền vững của quỹ; tính ổn định về thể chế tổ chức (ổn định lâu dài, quản lý hiệu quả); tính chuyên nghiệp và hiện đại; Nhà nước giữ vai trò đóng góp và bảo trợ rủi ro.

2. Đổi mới, hoàn thiện những quy định của pháp luật về chính sách và quản lý hoạt động BHXH. Hoàn thiện mô hình tổ chức bên trong của BHXH Việt Nam trên cơ sở đảm bảo tính kế thừa và phát triển, đồng thời tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trong khu vực và thế giới.

3. Quản lý chặt chẽ nhằm bảo toàn và phát triển quỹ trong khuôn khổ pháp luật và rủi ro nhỏ nhất Đảm bảo quỹ luôn tăng trưởng và làm yên lòng người tham gia. Quỹ được quản lý tập trung, thống nhất và ngày càng phát triển, sẽ tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo chi trả đầy đủ và kịp thời các chế độ. Để bảo đảm quỹ BHXH luôn ổn định, an toàn cần hoàn thiện từ công tác quản lý thu đến công tác quản lý chi nhằm quản lý một cách có hiệu quả cao nhất trong việc cân đối thu - chi và phát triển quỹ trong thời gian tới.

4. Thực hiện quản lý chặt chẽ các chế độ bắt buộc theo quy định của Luật

Trong nhiều năm qua, kể từ khi thực hiện cải cách, chính sách BHXH của nước ta không ngừng đổi mới cho phù hợp với nhu cầu tham gia BHXH của người lao động và tốc độ phát triển kinh tế-xã hội. Chính sách BHXH mới đã có nhiều điểm tương đồng trong sự hội nhập với hệ thống BHXH của các nước trong khu vực cũng như các nước trên thế giới.

3.1.2. Định hướng hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn

Nhằm mục đích triển khai rộng rãi chính sách BHXH tới mọi đối tượng lao động, đảm bảo sự công bằng trong việc tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, vừa nhằm tăng nguồn thu cho quỹ BHXH, vừa đảm bảo khả năng chi trả của quỹ, thực hiện theo mục tiêu chung của toàn ngành là phát triển theo hướng hiện đại, đảm bảo đủ năng lực và điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ và tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. BHXH thị xã Điện Bàn đã đề ra các định hướng cụ thể như sau:

Tranh thủ sự chỉ đạo của Thị ủy- Ủy ban nhân dân thị xã Điện Bàn, BHXH thị xã Điện Bàn tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp, ngành và các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thị xã Điện Bàn tổ chức tốt công tác thu BHXH, tiếp tục khai thác tăng số lao động tham gia BHXH, tích cực đôn đốc thu BHXH của các đơn vị sử dụng lao động còn nợ đọng, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch được giao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chính trị cho các cán bộ công chức, để họ cùng nhau đoàn kết phấn đấu theo chức năng nhiệm vụ của người công chức BHXH, phấn đấu trở thành công chức kiểu mẫu. Cán bộ viên chức cần phải được đào tạo lại một cách hệ thống về chuyên môn lẫn tư tưởng chính trị đạo đức.

- Duy trì tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện cơ chế 1 cửa. Đồng thời duy trì tốt công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ đảm bảo thuận tiện, an toàn khi khai thác, đáp ứng mọi yêu cầu của cá nhân và đơn vị về hồ sơ khi cần thiết.

- Nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, viên chức, công chức để tổ chức thực hiện, góp phần đảm bảo sự bền vững của chính sách.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra gắn xử phạt, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại tố cáo của người dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiến hành bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn cho các viên chức, nhân viên nghiệp vụ.

- Phấn đấu xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh, người viên chức kiểu

mẫu. Thực hiện nói lời hay làm việc tốt, phấn đấu đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc trong năm.

- Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thu BHXH từ đó giúp công tác thu có hiệu quả hơn.

3.2. Các giải pháp cụ thể

3.2.1. Giải pháp tăng cường công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật về chính sách BHXH

BHXH là lĩnh vực rộng lớn, ảnh hưởng đến nhiều người lao động, nhiều tầng lớp trong cộng đồng xã hội cho nên công tác tuyên truyền BHXH là vô cùng cần thiết. Tuyên truyền giúp cho người lao động, người sử dụng lao động và toàn bộ người dân nói chung hiểu về vai trò của BHXH, về các chế độ, chính sách BHXH của nhà nước ta. Từ đó làm thay đổi thái độ của người dân đối với công tác BHXH theo hướng tích cực. Người lao động và người sử dụng lao động sẽ có ý thức tự giác tham gia BHXH làm cho luật BHXH dần đi vào cuộc sống. BHXH thị xã Điện Bàn cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền cả về nội dung và hình thức như sau:

Về nội dung tuyên truyền:

+ Đối với người lao động: Phải giúp họ nhận thức được đóng BHXH là từ cả 2 phía người lao động và người sử dụng lao động, ngoài ra quỹ BHXH còn được sự bảo trợ của nhà nước, số tiền mà người lao động đóng chỉ chiếm $\frac{1}{4}$ số tiền phải đóng, còn lại người sử dụng lao động đóng $\frac{3}{4}$. Các chế độ mà họ được hưởng bao gồm: ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí và tử tuất. BHXH là sự đảm bảo quan trọng nhất để khi người lao động do những lý do nào đó bị giảm nguồn thu nhập sẽ có nguồn thu nhập thay thế khác. Hơn nữa BHXH không chỉ đảm bảo cuộc sống cho bản thân người lao động mà còn bảo vệ cả gia đình, thân nhân của người lao động.

Đối với những người lao động làm việc trong các ngành điện máy, xây dựng, thiết bị, các cán bộ cần phải tuyên truyền để họ thấy được họ cần thiết phải có BHXH bởi đây là những ngành rất dễ xảy ra tai nạn lao động. Tai nạn lao động có thể đến do những những người chủ sử dụng lao động không đảm bảo những điều

kiện an toàn kỹ thuật cho người lao động như: không trang bị đầy đủ những thiết bị an toàn lao động, sử dụng các thiết bị cũ nhập từ nước ngoài hoặc các máy móc tự chế không đảm bảo tiêu chuẩn quy định của nhà nước. Tai nạn lao động cũng có thể đến từ chính sự bất cẩn, thiếu hiểu biết, sự cầu thả của người lao động do họ không được trang bị kiến thức không được huấn luyện các phương pháp lao động an toàn. Chính vì những tình trạng như trên tồn tại rất nhiều trong thực tế nên tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp rất thường xuyên xảy ra, khi xảy ra thì thường nghiêm trọng. Đặc biệt đối với người là khi không may gặp phải rủi ro này thì mất mát về con người và tài chính là rất lớn. Do vậy họ cần phải đóng BHXH để dàn trải bớt rủi ro.

+ Đối với người sử dụng lao động: cần phải cho họ thấy được những lợi ích mà BHXH đem lại cho họ, làm cho họ nhận thức được việc trích một phần quỹ lương để cùng tham gia BHXH cho người lao động chỉ là một phần nhỏ so với việc họ phải bỏ ra chi phí lớn cho việc chi trả cho người lao động khi người lao động gặp phải các rủi ro nếu như họ không đóng BHXH. Bên cạnh đó khi tham gia BHXH cho người lao động còn là một hình thức giữ chân người lao động một cách văn minh nhất, từ đó việc sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sẽ ổn định, người lao động sẽ gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

Về hình thức tuyên truyền

Xây dựng kế hoạch phối hợp thường xuyên với các đài truyền thanh thị xã, các xã phường, liên đoàn lao động thị xã, phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã để phổ biến các chế độ chính sách về BHXH, đặc biệt triển khai thực hiện Luật BHXH sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, trong các doanh nghiệp, hợp tác xã đơn vị kinh tế.

Cần thực hiện đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền để mọi đối tượng có điều kiện tiếp cận và hiểu được chính sách BHXH. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về BHXH, tiến hành tuyên truyền trực tiếp thông qua phát hành tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích... Cập nhật thường xuyên thông tin lên Website về BHXH để cung cấp các thông tin về thủ tục, văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về BHXH, đến với các doanh nghiệp và người lao động. Khuyến khích cán bộ nhân viên trong

và ngoài ngành viết bài về BHXH, tham gia hội thi tuyên truyền viên BHXH.

Lồng ghép tuyên truyền về chính sách pháp luật về BHXH với việc triển khai các chương trình của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương. Đặc biệt hình thành đội ngũ báo cáo viên chuyên đề về BHXH trong và ngoài ngành từ tỉnh đến cơ sở.

- Tham gia tuyên truyền miệng tại các hội nghị Tuyên giáo của thành phố; các hội nghị cán bộ của các tổ chức chính trị-xã hội như: Mặt trận, Công đoàn, Thanh niên, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Hội nông dân để người dân nắm vững được các văn bản pháp luật về BHXH từng bước hình thành ý thức pháp luật để sống và làm việc theo pháp luật.

- Hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan truyền thanh truyền hình để làm tốt công tác tuyên truyền chính sách.

3.2.2. Hoàn thiện công tác lập dự toán thu BHXH

Lập dự toán thu BHXH là công việc khởi đầu có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ các khâu của quá trình quản lý thu BHXH. Lập dự toán thu thực chất là lập kế hoạch thu BHXH trong một năm. Kết quả của khâu này là bản dự toán thu, bản dự toán này phải đảm bảo mục tiêu là sẽ đáp ứng được việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách của đơn vị.

Hiện nay công tác phân tích, dự báo BHXH còn yếu, chưa lường hết các biến động xảy ra về kinh tế, xã hội, các tác động của cơ chế, chính sách...do đó vẫn còn nhiều trường hợp lập dự toán thu BHXH không chính xác, chưa phản ánh được tình hình thực tế ở địa phương. Để khắc phục tình trạng này trong thời gian tới BHXH thị xã cần có những biện pháp hoàn thiện:

- Cần tập trung chỉ đạo cải cách và đổi mới công tác phân tích và dự báo thu BHXH theo hướng thu nhập, xây dựng hệ thống thông tin đầy đủ, kịp thời hơn và từng bước học tập, nghiên cứu để có thể ứng dụng phương pháp dự báo thu hiện đại của các nước tiên tiến trên thế giới trong thời gian gần đây. Việc này không chỉ phục vụ riêng công tác xây dựng dự toán, dự báo mà còn đáp ứng cho công tác chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách trong toàn ngành.

- Xây dựng dự toán thu BHXH trên cơ sở đánh giá kết quả thu năm trước

(đối tượng tham gia, số tiền thu, số nợ đọng), khả năng phát triển đối tượng tham gia trong năm sau.

- Xây dựng phần mềm lập, phân bổ dự toán để thực hiện thống nhất trong toàn ngành, từ đó sẽ giúp nâng cao chất lượng và đảm bảo tiến độ của việc lập và phân bổ dự toán theo các quy định hiện hành.

3.2.3. Hoàn thiện việc thực hiện dự toán thu BHXH

Quản lý chặt chẽ, mở rộng đối tượng tham gia BHXH nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu.

Xây dựng hệ thống kiểm tra chặt chẽ đầu vào – đầu ra của đối tượng tham gia BHXH từ khi bắt đầu đóng BHXH đến khi xác nhận thu đảm bảo thu đúng – thu đủ, kịp thời giải quyết chế độ cho người lao động; đồng thời có cơ chế phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động thu BHXH.

- Xây dựng quy trình quản lý đơn vị và tổ chức thu BHXH đối với các đơn vị sử dụng lao động nhằm thực hiện đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra đối chiếu, thanh quyết toán với đơn vị sử dụng lao động để thu tiền nộp BHXH theo quy định.

- Tổ chức quản lý hồ sơ, dữ liệu của người lao động tham gia BHXH chặt chẽ để xử lý, quản lý, lưu trữ, cung cấp những thông tin, tài liệu, dữ liệu liên quan đến tình hình đóng BHXH của người lao động phục vụ cho yêu cầu giải quyết chế độ BHXH cho người lao động.

Mở rộng đối tượng tham gia BHXH không chỉ là một nguyên tắc cơ bản của BHXH mà còn nhằm đảm bảo tính bền vững của quỹ BHXH, tạo sự ổn định và phát triển xã hội. Mặc dù quan điểm này đã được khẳng định rất rõ trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhưng trên thực tế, việc thực hiện nhiệm vụ này trong thời gian qua vẫn gặp không ít khó khăn. Mục tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH trong thời gian tới trên địa bàn thị xã Điện Bàn là:

+ Phối hợp với các phòng, ban, ngành để khai thác đơn vị mới để gia tăng số lượng tham gia BHXH, BHYT.

+ Phối hợp với cơ quan thuế và kế hoạch đầu tư để có thông tin các đơn vị mới thành lập, đang hoạt động. Trên cơ sở đó có thể tiến hành đôn đốc, kiểm tra các

đơn vị chưa tham gia BHXH cho người lao động.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện chính sách cho người lao động

- Phối hợp với phòng Lao động Thương binh & Xã hội thị xã: tập trung công tác khảo sát thực hiện chính sách lao động, BHXH, đồng thời xây dựng hình thức Phiếu trao đổi thông tin sau khi khảo sát giữa hai ngành nhằm đảm bảo đồng bộ trong quản lý, nắm chắc nguồn thu BHXH và tình hình thực hiện chính sách lao động và BHXH trong các đơn vị ngoài quốc doanh. Định kỳ hằng tháng, cơ quan BHXH thị xã Điện Bàn thông báo tình hình thực hiện chính sách BHXH, danh sách các đơn vị vi phạm quy định BHXH, các đơn vị có hoạt động nhưng chưa thực hiện đóng BHXH. Phòng Lao động Thương binh & Xã hội thông báo tình hình thực hiện hợp đồng lao động, danh sách các đơn vị đăng ký hợp đồng lao động, danh sách các đơn vị kiểm tra, thanh tra theo đề nghị của cơ quan BHXH.

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương: việc gắn kết với UBND các phường giúp cơ quan BHXH kịp thời nắm bắt tình hình biến động của loại hình dân doanh tuy nhiều, nhưng nhỏ, manh mún và không ổn định lại khó quản lý.

- Phối hợp với cơ quan Thuế: Một vấn đề đặt ra hiện nay là số lao động và quỹ tiền lương của doanh nghiệp làm căn cứ khấu trừ chi phí hợp lý về lương đối với cơ quan Thuế thấp hơn rất nhiều so với số lao động và quỹ tiền lương tham gia BHXH bắt buộc theo luật định. Bên cạnh nguyên nhân là do doanh nghiệp né tránh nghĩa vụ thực hiện chính sách BHXH cho người lao động theo luật định, còn có nguyên nhân chưa có sự phối hợp giữa các ngành liên quan để thống nhất về mặt quản lý nhà nước về lao động. Do vậy, giải pháp đặt ra là cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan BHXH và cơ quan Thuế các cấp, cụ thể là khi thực hiện các thủ tục quyết toán với các doanh nghiệp, để xác định chi phí tiền lương cơ quan Thuế quy định doanh nghiệp có xác nhận của cơ quan BHXH về số lao động, quỹ tiền lương tham gia BHXH; bên cạnh đó cần thực hiện nối mạng máy tính giữa cơ quan Thuế và BHXH để chia sẻ thông tin

Khắc phục nợ đọng tiền đóng BHXH

Tình trạng chiếm dụng tiền đóng BHXH trong các doanh nghiệp đã đến mức báo động và trở thành một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến khiếu kiện giữa người lao động và chủ SDLĐ, việc không tham gia BHXH đầy đủ cho người lao động không những gây thất thu cho quỹ BHXH mà quan trọng hơn là quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động bị xâm hại, ảnh hưởng đến lòng tin của người lao động làm công ăn lương.

Thực tế nợ đọng BHXH trong những năm qua đã tạo nên vòng luẩn quẩn, có thể khái quát là: người lao động nghỉ việc hoặc đến tuổi nghỉ hưu chờ sổ hưu, sổ hưu chờ BHXH, BHXH chờ doanh nghiệp nộp tiền, doanh nghiệp nợ BHXH thì nhiều lý do và cuối cùng người lao động chịu thiệt thòi. Để khắc phục tình trạng nợ đọng BHXH, cần thực hiện một số giải pháp:

- Khi phát hiện nợ BHXH gốc đầu thì chuyên quản thu phải đôn đốc, nhắc nhở để người sử dụng lao động đóng đúng kỳ, đủ số lượng. Khi phát hiện nợ chậm đóng thì gửi văn bản yêu cầu đóng và khi thấy nợ tồn đọng phải phối hợp với các cơ quan chức năng để kiểm tra, xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật Lao động, pháp luật BHXH

- Xử phạt nghiêm minh vi phạm về BHXH, chọn một số doanh nghiệp có tình vi phạm mà lâu nay đã vận động, thuyết phục nhưng không chuyển biến lập hồ sơ khởi kiện ra Tòa án truy cứu trách nhiệm đối với lãnh đạo doanh nghiệp và áp dụng hình thức tuyên bố phá sản.

- Ngừng giao dịch với các đơn vị có nợ đọng kéo dài: Tình trạng nợ đọng tại BHXH vẫn còn cao nên để giảm thiểu tình trạng này, BHXH thị xã cần thường xuyên kiểm tra những đơn vị có số nợ đọng kéo dài, xem đơn vị có còn hoạt động hay không. Đối với những đơn vị còn hoạt động nhưng số nợ lớn và kéo dài thì cần đưa ra khỏi danh sách giao dịch để số nợ không phát sinh thêm đồng thời khởi kiện ra tòa để thu hồi số nợ cũ.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ

- Nâng cao, bồi dưỡng cán bộ trực tiếp làm công tác thu BHXH. Tăng cường cử cán bộ chuyên quản bám sát đơn vị cơ sở nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

của đơn vị trong quá trình thực hiện thu BHXH; theo dõi nắm bắt kịp thời tình hình biến động lao động ở các đơn vị.

- Đối với chuyên quản thu BHXH cần phải hiểu biết thêm nhiều lĩnh vực khác nhau, vì công tác thu BHXH liên quan đến nhiều kiến thức về: tiền lương, tài chính, lao động, việc làm. Hiểu biết nhiều văn bản luật, ngoài luật BHXH còn có các luật: Bộ luật Lao động, ngân sách, dân sự và am hiểu về tổ chức, tính chất hoạt động của các doanh nghiệp, mức đóng, phương thức đóng theo quy định của Pháp luật. Gắn việc thực hiện kết quả thu BHXH với việc đánh giá phân loại cán bộ công chức và thi đua khen thưởng hàng quý đối với cán bộ chuyên quản

- Đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin phải làm chủ công nghệ xử lý dữ liệu, quản trị dữ liệu, truyền tải thông tin và thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện các phần mềm ứng dụng trong quản lý thu BHXH.

3.2.4. Hoàn thiện công tác quyết toán thu BHXH

Công tác quyết toán thu cần được thực hiện chính xác thông qua việc thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định, nguyên tắc khi lập báo cáo quyết toán.

- Cán bộ tổng hợp thu và kế toán phải phối hợp chặt chẽ trong quá trình quyết toán công tác thu để có kết quả chính xác, tránh tình trạng sai sót.

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra nội bộ, có sự kiểm tra chéo giữa các bộ phận nghiệp vụ khi thực hiện quyết toán thu, để giảm thiểu sai sót, bỏ sót các khoản thu BHXH.

- Tổ chức các hội nghị tập huấn, hướng dẫn, nâng cao trình độ nghiệp vụ kế toán đối với đội ngũ kế toán như: quản lý tài chính, phân tích hoạt động kinh tế, phân tích tình hình thu, chi, nghiệp vụ quản lý quỹ BHXH.

3.2.5. Hoàn thiện công tác tổ chức thanh tra, kiểm tra về BHXH

Thanh tra và kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách Bảo hiểm xã hội nói chung, quản lý thu BHXH bắt buộc nói riêng có vị trí hết sức quan trọng nhằm đảm bảo cho việc trích, thu nộp BHXH đúng, kịp thời của người sử dụng lao động.

Bên cạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chính sách BHXH theo quy định đối với người lao động, người sử dụng lao động, cần phải tổ chức

thanh tra, kiểm tra việc thực hiện, có biện pháp phát hiện lệch lạc để có biện pháp uốn nắn kịp thời và áp dụng những hình thức xử lý để răn đe, giáo dục không tái phạm những lần sau. Thực trạng hiện nay nhiều đơn vị SDLĐ, ngoài việc trốn tránh nghĩa vụ tham gia, nợ đọng, trốn đóng, chây ì và chậm nộp BHXH đã làm ảnh hưởng tới việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của NLĐ, do đó phải thực hiện công tác thanh tra thường xuyên. Để hoàn thiện hơn công tác tổ chức thanh tra, kiểm tra về BHXH trong những năm tới BHXH thị xã Điện Bàn cần có những giải pháp hoàn thiện như:

- Xây dựng và hoàn thiện các quy định về pháp luật trong việc xử phạt các trường hợp vi phạm chính sách BHXH nói chung và nghĩa vụ đóng BHXH nói riêng phải đi theo hướng có cơ chế thực hiện và chịu trách nhiệm cụ thể, không chồng chéo, mức xử phạt phải được tăng cao.

- Tăng cường phối hợp với các phòng, ban ngành như phòng Thanh tra, Viện Kiểm sát Nhân dân, phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã để thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành, đồng thời sẽ tránh được hiện tượng chồng chéo, trùng lặp thường xảy ra trong thanh tra, kiểm tra; mặt khác sẽ tập trung được việc thanh tra, kiểm tra vào các đơn vị trọng điểm có dấu hiệu vi phạm Luật BHXH.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra cần có hiệu lực ngay sau khi thực hiện thanh tra, kiểm tra không cần “xin” ý kiến của cơ quan có thẩm quyền mới thực hiện, vì ở đây cơ quan nhà nước có thẩm quyền trực tiếp tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra. Chỉ có như vậy mới có thể ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm về BHXH.

- Nhà nước điều chỉnh lại mức phạt đối với hành vi vi phạm chế độ trích nộp BHXH theo nguyên tắc: Mức phạt phải lớn hơn mức thu lợi bất chính và phải tăng nặng theo số lượng người lao động bị vi phạm

- Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần khen thưởng kịp thời những đơn vị sử dụng lao động làm tốt công tác đăng ký tham gia và thu nộp BHXH hàng năm

Ngoài việc thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động, BHXH thị xã cần phải kiểm tra ngay cả công tác quản lý tại BHXH thị xã, kiểm tra quá trình thực

hiện quy trình thu, việc tiếp nhận hồ sơ, ghi chép số liệu, thu nộp, quyết toán tiền đóng BHXH có đầy đủ chính xác theo quy định hay không. Điều này sẽ góp phần nâng cao năng lực công tác của cán bộ, giúp bộ máy quản lý ngày càng trong sạch.

3.2.6. Các giải pháp khác

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính

Thực hiện Luật BHXH số lượng đối tượng tham gia và thụ hưởng BHXH tại BHXH thị xã Điện Bàn ngày càng đông, lượng công việc cơ quan BHXH phải giải quyết ngày càng lớn. Từ yêu cầu thực tiễn, BHXH thị xã cần tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn.

Việc cải cách tập trung vào ba lĩnh vực: cải cách thể chế hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công. BHXH thị xã cần chỉ đạo các phòng chuyên môn thực hiện nhiều giải pháp cho hoạt động này. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp giữa các đơn vị trong giải quyết công việc chuyên môn, tích cực phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, với đơn vị SDLĐ để thực hiện chính sách BHXH. Tiếp tục duy trì thực hiện cơ chế một cửa để giao dịch trực tiếp với đơn vị, doanh nghiệp và NLD.

Các thủ tục hành chính phải được niêm yết công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng nắm bắt thông tin, giám sát trực tiếp các hoạt động giao dịch. Cải cách thủ tục hành chính mà cụ thể là thực hiện cơ chế " một cửa liên thông " làm khâu đột phá trong việc nhận giải quyết hồ sơ mà có tác dụng quan trọng trong quản lý thu BHXH. Bộ phận này phải kiểm tra kỹ hồ sơ trước khi nhận và chỉ được hướng dẫn một lần, không được hướng dẫn nhiều lần và phải chịu trách nhiệm đảm bảo về chất lượng hồ sơ khi tiếp nhận là giải quyết được công việc, trả kết quả đúng hạn theo Phiếu hẹn.

Cải tiến phương thức nộp BHXH đảm bảo linh hoạt, thuận tiện. Đây là một biện pháp nằm trong lộ trình thực hiện cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính trong toàn hệ thống BHXH tại Việt Nam.

Thay đổi phong cách phục vụ

Trong thời kỳ phát triển, nhiệm vụ đặt ra cho ngành BHXH thị xã hết sức

nặng nề, khối lượng công việc ngày càng lớn, thách thức đều đang ở phía trước, đòi hỏi BHXH thị xã Điện Bàn phải có nhiều giải pháp cơ bản về công tác tổ chức, trong đó công tác nhân sự được đặc biệt quan tâm. Trước hết, cùng với việc củng cố cơ cấu tổ chức, bộ máy theo lộ trình của BHXH Việt Nam, cần kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chú trọng đến tác phong phục vụ đối tượng để mỗi viên chức thực sự yêu ngành, yêu nghề, có thái độ phục vụ đúng đắn.

Xây dựng tiêu chuẩn cụ thể về đạo đức, lối sống của viên chức trong đơn vị, trong đó quy định rõ những tiêu chuẩn cần phải "xây", đồng thời chỉ rõ những vi phạm thường gặp cần phải "chống" để viên chức có cơ sở đối chiếu kiểm điểm tự phê bình, tự tu dưỡng và làm cơ sở cho việc giám sát, phê bình, đánh giá viên chức. Tăng cường kỷ luật, đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý nghiêm minh đối với viên chức có hành vi vi phạm pháp luật; lợi dụng chức quyền, nhiệm vụ, công vụ được giao để tham nhũng, vụ lợi.

Chấp hành pháp luật, kỷ cương; có thức xây dựng, giữ gìn đoàn kết trong cơ quan; trung thực, bảo vệ chân lý, quan điểm của Đảng, không chạy theo thành tích; không bao che, giấu giếm khuyết điểm. Tích cực công tác, triệt để thực hành tiết kiệm, biết quý trọng công sức lao động và tài sản của tập thể, của nhân dân; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lợi dụng nhiệm vụ được giao để vụ lợi, chiếm đoạt của công làm của riêng. Nói đi đôi với làm, kiên quyết đấu tranh với lối sống thực dụng, cơ hội, tư tưởng cục bộ, kéo bè, kéo cánh để cầu danh, trục lợi, chuyên quyền, độc đoán, đứng trên tập thể và quần chúng.

Đẩy mạnh giao dịch điện tử

Từ ngày 1/1/2016, BHXH tỉnh Quảng Nam triển khai phương thức giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH đối với các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị SDLĐ. Đây được coi là bước đột phá, là giải pháp quyết định sự thành công trong cải cách hành chính của ngành BHXH. Để đẩy mạnh công tác giao dịch điện tử trong thời gian đến BHXH thị xã Điện Bàn cần chú trọng thực hiện một số nội dung sau:

- Chủ động phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ để hỗ trợ kịp thời, tăng

cường cử các cán bộ chuyên môn trực tiếp đến làm việc với đơn vị, tìm giải pháp phù hợp với từng đơn vị sử dụng lao động để tiếp tục cài đặt, hướng dẫn thực hiện giao dịch điện tử; đảm bảo cho đơn vị duy trì thực hiện hiệu quả và bền vững. Qua đó kịp thời nắm bắt những thuận lợi, tháo gỡ khó khăn khi triển khai giao dịch điện tử, góp phần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đơn vị sử dụng lao động trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ cho nhân viên làm công tác BHXH của đơn vị sử dụng lao động, xã, phường về phần mềm ứng dụng để thực hiện đúng chính sách và giao dịch điện tử.

Hoàn thiện tổ chức bộ máy hoạt động

Để hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động BHXH thị xã, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ triển khai thực hiện chính sách, pháp luật trong thời gian tới, việc hoàn thiện bộ máy tổ chức cần chú trọng thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ nghiệp vụ tại BHXH thị xã. Hiện nay, tại vẫn còn tình trạng đùn đẩy công việc, trách nhiệm giữa các tổ nghiệp vụ, hồ sơ giải quyết chế độ cho người lao động phải xuyên suốt từ tổ này sang tổ khác nhưng hiện nay các tổ nghiệp vụ chỉ quan tâm đến kết quả của tổ mình, làm thế nào để tổ mình hoàn thành là được mà không quan tâm đến cách thức thực hiện của mình có thể gây khó khăn cho các phòng nghiệp vụ sau, hoặc khi giải quyết sai, làm sai nhưng không nhận trách nhiệm mà đùn đẩy trách nhiệm cho các tổ khác có liên quan. Nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ, đoàn thể trong cơ quan và phát huy vai trò người đứng đầu, xây dựng đoàn kết nội bộ với quyết tâm chính trị cao để đồng tâm, đồng sức hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành.

Thứ hai, nâng cao năng lực đội ngũ viên chức thực hiện chính sách pháp luật. BHXH thị xã Điện Bàn cần dựa vào năng lực của từng viên chức để luân chuyển vị trí công việc cho phù hợp nhằm phát huy được khả năng của từng người. BHXH là lĩnh vực chuyên môn, cần am hiểu chính sách, tuy nhiên đội ngũ viên chức của thị xã đa phần chủ yếu được đào tạo về kinh tế và đa phần chưa được đào tạo về nghiệp vụ

BHXH; hơn nữa các chính sách pháp luật được sửa đổi bổ sung liên tục đòi hỏi cán bộ thực hiện cần cập nhật kịp thời để giải quyết đúng, đủ đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Cần phải bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức. Đồng thời chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, nghiệp vụ tài chính, ngoại ngữ, tin học.

Cần quan tâm đến nguyện vọng của viên chức, tạo môi trường làm việc năng động, trang bị những trang thiết bị cần thiết cho viên chức làm việc, tạo động lực cho viên chức cống hiến, gắn bó lâu dài với ngành.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nghiệp vụ BHXH mang lại rất nhiều lợi ích. Nó giúp giảm chi phí, thống nhất cách nhìn của nhiều đơn vị dưới cùng một tiêu chuẩn thống nhất, tạo ra phong cách làm việc hiệu quả và khoa học. Nhiều năm qua BHXH thị xã Điện Bàn đã luôn nỗ lực đẩy mạnh phát triển tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm đưa hoạt động của ngành đạt được những kết quả tốt hơn, góp phần nâng cao việc thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho đối tượng. Tuy nhiên, để việc ứng dụng công nghệ thực sự mang lại hiệu quả thì cần phải có một đội ngũ cán bộ sử dụng thành thạo các phần mềm. Do vậy ngoài việc ứng dụng công nghệ thông tin BHXH thị xã Điện Bàn cần phải:

- Quan tâm nhiều hơn đến công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc hàng ngày đối với cán bộ như:

- + Tổ chức các lớp dạy về công nghệ thông tin cho các cán bộ BHXH.
- + Cung cấp các tài liệu kèm theo mỗi khi ứng dụng công nghệ mới.
- + Có kế hoạch để tự tổ chức các khóa học về công nghệ mới được ứng dụng trong hoạt động quản lý BHXH.

3.3. Kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến chính sách BHXH. Chặng hạn khi ban hành các chính sách về kinh tế, tài chính, thuế hoặc các văn bản điều chỉnh

các quan hệ về kinh tế, tài chính, thuế hoặc văn bản điều chỉnh các quan hệ về kinh tế như pháp lệnh về hợp đồng kinh tế, Luật doanh nghiệp... cần có các điều khoản quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện thực hiện BHXH.

Đối với Ủy ban nhân dân thị xã

- Chỉ đạo phòng Lao động thương binh và xã hội, thanh tra thị xã, tăng cường kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm túc việc ký thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động theo đúng các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, làm cơ sở cho việc đăng ký tham gia BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.

- Các ngành chức năng khi xem xét đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh phải có nội dung tham gia BHXH, yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định về Hợp đồng lao động và đăng ký tham gia BHXH cho người lao động đầy đủ, kịp thời, đúng các quy định.

- Đưa việc thực hiện trích đóng BHXH là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm và bình xét thi đua, khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua của cơ quan đơn vị hưởng lương từ ngân sách.

3.3.2. Kiến nghị với BHXH Việt Nam

- Ban hành quy chế phối hợp giữa các ngành có liên quan, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng Sở, ngành nhằm xây dựng một hệ thống cơ sở dữ liệu thống nhất dùng chung, quản lý chặt chẽ sự biến động của doanh nghiệp né tránh hoặc nợ BHXH kéo dài như hiện nay.

- Quy định rõ hơn nữa về trách nhiệm của BHXH các tỉnh, thành phố, bổ sung trách nhiệm của BHXH cấp thị xã, huyện để đảm bảo chất lượng của việc lập dự toán từ cấp cơ sở; điều chỉnh lại một số tiêu chí, chỉ tiêu trong các biểu mẫu; xây dựng biểu mẫu riêng cho BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân và Cục Việc làm (Bộ LĐTBXH - đơn vị quản lý, chi trả chế độ BH thất nghiệp).

- Cần có kế hoạch tổ chức nghiên cứu kinh nghiệm, khả năng phân tích, các mô hình dự báo về công tác quản lý BHXH của các nước trên thế giới.

- Tăng cường hoạt động giám sát tình hình thực hiện Luật BHXH tại địa

phương, về việc thực hiện chính sách, chế độ BHXH cho người lao động; hoạt động thanh tra, kiểm tra về BHXH; hoạt động của tổ chức BHXH tại địa phương nhằm kịp thời có các giải pháp khắc phục để việc thực thi Luật BHXH tại từng địa phương đáp ứng các yêu cầu đặt ra.

- Kịp thời quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Ngành, địa phương tới các cán bộ công chức trong toàn ngành nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chính sách BHXH trong hệ thống an sinh xã hội. Đồng thời, ban hành kịp thời các công văn hướng dẫn gửi cho BHXH các huyện, thị, xã và các đơn vị sử dụng lao động khi có sự thay đổi về cách tính hưởng BHXH như thay đổi về tỷ lệ thu BHXH; thay đổi về mức lương tối thiểu chung; thay đổi về tỷ lệ lãi suất....

- Với số lượng đối tượng tham gia BHXH ngày nhiều và được mở rộng, số tiền thu BHXH đóng góp vào quỹ BHXH ngày càng lớn, mặt khác đội ngũ cán bộ công chức làm công tác thu của ngành thì lại có hạn. Vì thế việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thu BHXH mang lại rất nhiều lợi ích, nó giúp cho việc theo dõi và quản lý đối tượng được chặt chẽ hơn, quá trình diễn biến tiền lương của người lao động được chính xác hơn và giúp cho việc giải quyết chế độ được nhanh chóng hơn. Do vậy, ngành BHXH cần phải hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin (mạng máy tính, máy chủ, an ninh mạng, trung tâm dữ liệu ngành và hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến). Áp dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin hơn trong quản lý các hoạt động tác nghiệp của ngành đặc biệt là công tác quản lý thu BHXH. Ngoài ra còn phải tăng cường về cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ cho BHXH các cấp.

- Bổ sung nhân sự đủ về số lượng và có chất lượng chuyên môn để bố trí trực tiếp quản lý thu BHXH hiện nay còn quá mỏng; thường xuyên tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nói chung, cán bộ chuyên quản thu nói riêng.

KẾT LUẬN

Hơn 20 năm kể từ khi được thành lập, BHXH thị xã Điện Bàn đã tổ chức triển khai thực hiện tốt chính sách BHXH trên địa bàn thị xã, cơ bản hoàn thành kế hoạch thu BHXH tỉnh giao, số thu đóng góp cho quỹ BHXH năm sau luôn cao hơn năm trước, số người tham gia BHXH ngày càng được mở rộng. Tuy nhiên trong thực tế chính sách BHXH chưa được nhất quán cao, sự hiểu biết của người dân về BHXH cũng như công tác tuyên truyền về BHXH chưa được rộng khắp nên đối tượng tham gia BHXH còn hạn chế nên đã gây không ít khó khăn cho việc tạo lập quỹ BHXH và đặc biệt là cho công tác thu BHXH. Với đề tài “Quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam”, tác giả luận văn đã giải quyết được một số vấn đề cơ bản sau:

- Luận văn đã hệ thống hoá và làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận cơ bản về BHXH và vai trò của công tác thu BHXH làm cơ sở khoa học cho việc nghiên cứu, phân tích thực trạng quản lý thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn trong những năm qua, đồng thời làm căn cứ cho những đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH.

- Dựa vào nghiên cứu thực trạng công tác quản lý thu BHXH của BHXH thị xã Điện Bàn trong những năm qua, luận văn đã đi vào đánh giá, phân tích những kết quả đạt được cũng như những tồn tại của thực trạng công tác quản lý thu BHXH. Thông qua đó xây dựng cơ sở thực tiễn cho những đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH trên địa bàn thị xã Điện Bàn trong những năm tới.

Với những nội dung nghiên cứu trong luận văn, tác giả hy vọng sẽ góp phần làm sáng tỏ thêm việc tổ chức công tác thu quản lý BHXH. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian, nhất là hạn chế về trình độ và kinh nghiệm nghiên cứu, do vậy luận văn không thể tránh khỏi những sai sót, bất cập. Tác giả rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các thầy cô giáo và các bạn đồng nghiệp quan tâm đến lĩnh vực này để luận văn được hoàn thiện hơn và có giá trị vận dụng cao.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Bảo hiểm xã hội thị xã Điện Bàn, *Báo cáo tổng kết năm 2016, 2017, 2018* Điện Bàn.
2. Bảo hiểm xã hội thị xã Điện Bàn, *Báo cáo Quyết toán thu BHXH năm 2016, 2017, 2018*, Điện Bàn.
3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2017) *Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 về việc ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp; quản lý số bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế*, Hà Nội
4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2016), *Quyết định 1518/QĐ-BHXH ban hành quy định hoạt động thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN và hoạt động kiểm tra của BHXH Việt Nam*.
5. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2015) *Quyết định 1414/QĐ-BHXH ngày 14/10/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương*, Hà Nội
6. Bảo hiểm xã hội Việt Nam, *Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền BHXH.2018*.
7. Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (2012) *Nghị quyết số 21-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020*, Hà Nội.
8. Chính phủ (2016), *Nghị định 21/2016/NĐ-CP quy định thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT của cơ quan BHXH*
9. Chính phủ (2012), *Nghị định 07/2012/NĐ-CP quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành*
10. Dương Xuân Triệu (1999) “*Cơ sở khoa học hoàn thiện quy trình quản lý thu BHXH*”. Đề tài nghiên cứu cấp bộ

11. Luật số 58/2014/QH13 Luật Bảo hiểm xã hội, ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2014.
12. Mạc Văn Tiến, Vũ Quang Thọ (1997), *Một số vấn đề cơ bản về kinh tế bảo hiểm*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Nguyễn Thị Minh Trang (2017) “ Tăng cường công tác kiểm soát thu BHXH tại BHXH tỉnh Quảng Nam”.
14. Nguyễn Thị Thanh Thanh, *Hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam*. 2017
15. Phan Thị Cúc (2007), *Giáo trình Nguyên lý bảo hiểm*, NXB Thống Kê, TP Hồ Chí Minh.
16. Phạm Lương Sơn – Phó Tổng giám đốc BHXH Việt Nam (2017), “Không ngừng đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền”, *Tạp chí báo bảo hiểm xã hội* kỳ 03, tháng 5/2017 (số 325).
17. TS Phạm Thị Định (2011), *Giáo trình kinh tế bảo hiểm*, trường Đại học kinh tế Quốc Dân.
18. TS Nguyễn Văn Định chủ biên (2012), *Giáo trình bảo hiểm*, Trường Đại học kinh tế quốc dân.
19. Trần Đình Liệu: “Xây dựng quy định quản lý thu nợ BHXH, BHYT, BHTN”.
Đề án nghiên cứu khoa học
20. Trần Ngọc Quân (2015), *Hoàn thiện công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại huyện Krông Nông tỉnh Đắk Nông*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Đà Nẵng.
21. Thủ tướng Chính phủ (2013) *Quyết định số 1215/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển ngành BHXH Việt Nam đến năm 2020*, Hà Nội.

Website

22. baohiemxahoi.gov.vn
23. tapchibaohiemxahoi.gov.vn